

CÔNG TY CỔ PHẦN BIA
SÀI GÒN – MIỀN TRUNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 67/TB-CT

DakLak, ngày 22 tháng 3 năm 2024

CÔNG BỐ THÔNG TIN
TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA ỦY BAN CHỨNG KHOÁN
NHÀ NƯỚC VÀ SỞ GD&ĐT HỒ CHÍ MINH

- Kính gửi:** - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hồ Chí Minh (HSX)
- Tên tổ chức: CÔNG TY CỔ PHẦN BIA SÀI GÒN – MIỀN TRUNG
- Mã chứng khoán: SMB
- Địa chỉ: 01 Nguyễn Văn Linh, P. Tân An, Tp Buôn Ma Thuột, tỉnh DakLak
- Điện thoại liên hệ: 0262.3877519 Fax: 0262.3877455
- Người thực hiện công bố thông tin: HUỖNH VĂN DŨNG

Chức vụ: Tổng Giám đốc Công ty

- Loại thông tin công bố:

24h

Yêu cầu

Bất thường

Định kỳ

Công ty cổ phần Bia Sài Gòn - Miền Trung trân trọng công bố thông tin Báo cáo thường niên năm 2022 của Công ty cổ phần Bia Sài Gòn - Miền Trung.

Thông tin này đã được công bố trên Trang thông tin điện tử của Công ty tại website: www.biasaigonmt.com

Tôi cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

* Tài liệu đính kèm:

Báo cáo thường niên năm 2023

Đại diện tổ chức

Huỳnh Văn Dũng

HOSE: SMB

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

2023



**BIA
SAIGON®**
SAIGON - MIENTRUNG

MỤC LỤC

CHƯƠNG 1

THÔNG TIN CHUNG



- Thông tin khái quát
- Ngành nghề và địa bàn kinh doanh
- Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý
- Định hướng phát triển
- Các yếu tố rủi ro

CHƯƠNG 2

TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM



- Tình hình hoạt động kinh doanh
- Tình hình hoạt động đầu tư
- Tình hình tài chính
- Cơ cấu cổ đông và thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

CHƯƠNG 3

TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ



- Hội đồng quản trị
- Ban điều hành
- Ban kiểm soát
- Nhân sự và chính sách lao động

CHƯƠNG 4

BÁO CÁO CỦA BAN ĐIỀU HÀNH



- Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh
- Tình hình tài chính
- Cải tiến về chính sách, cơ cấu tổ chức, quản lý
- Kế hoạch phát triển trong tương lai
- Giải trình của Ban điều hành đối với ý kiến kiểm toán

06

CHƯƠNG 5

ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



- Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty
- Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban điều hành
- Kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

24

CHƯƠNG 6

PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG



- Mục tiêu Phát triển bền vững
- Báo cáo tác động liên quan đến môi trường xã hội

42

CHƯƠNG 7

QUẢN TRỊ CÔNG TY



- Hội đồng quản trị
- Ban kiểm soát
- Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc và Ban kiểm soát
- Đánh giá việc thực hiện các quy định về quản trị công ty

58

CHƯƠNG 8

BÁO CÁO TÀI CHÍNH



- Ý kiến kiểm toán
- Báo cáo tài chính được kiểm toán

72

76

84

94

ÔNG HUỖNH VĂN DŨNG
TỔNG GIÁM ĐỐC CTCP BIA SÀI GÒN - MIỀN TRUNG



Kính gửi: Quý Cơ quan Ban ngành, Quý Khách hàng, Quý Đối tác.

Lời đầu tiên, thay mặt Công ty cổ phần Bia Sài Gòn - Miền Trung xin được gửi tới toàn thể Quý đơn vị, Quý khách hàng lời chào trân trọng và lời cảm ơn sâu sắc về sự hợp tác và giúp đỡ của Quý đơn vị và Quý khách với công ty chúng tôi.

Năm 2023 là một năm đặc biệt với Công ty cổ phần Bia Sài Gòn - Miền Trung đánh dấu cột mốc 15 năm hình thành và phát triển của công ty. Trong suốt 15 năm hoạt động, Công ty cổ phần Bia Sài Gòn - Miền Trung luôn không ngừng nỗ lực, phấn đấu để mang đến những sản phẩm và dịch vụ tốt nhất cho các khách hàng, đối tác của mình. Chúng tôi luôn cầu thị, lắng nghe và sẵn sàng thay đổi để mang lại sự hài lòng từ Quý khách hàng.

Với 15 năm hình thành và phát triển, chúng tôi cũng luôn nhận được sự giúp đỡ và hỗ trợ tích cực từ các cơ quan quản lý nhà nước từ trung ương đến địa phương, các cơ quan quản lý, các tổ chức chính trị, xã hội tại địa phương để chúng tôi có thể triển khai các hoạt động kinh doanh một cách thuận lợi và hiệu quả. Chúng tôi luôn tự hào là một trong những đơn vị đóng góp ngân sách rất lớn cho các địa phương có nhà máy sản xuất trực thuộc của chúng tôi và nhiều năm liên tục được nhận bằng khen, giấy khen của cơ quan thuế và cơ quan quản lý.

15 năm qua, Công ty chúng tôi luôn quan tâm đầy đủ đến chính sách cho người lao động, luôn đóng nộp đầy đủ các khoản bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp cho tất cả người lao động theo đúng quy định. Điều này một lần nữa thể hiện sự cam kết và trách nhiệm của chúng tôi để hướng tới sự phát triển bền vững.

Không dừng lại ở đó, 15 năm qua Công ty chúng tôi luôn có các hoạt động an sinh xã hội, sẻ chia với cộng đồng thông qua các tổ chức, hội chữ thập đỏ, mặt trận tổ quốc Việt Nam tại địa phương. Những hoạt động hỗ trợ cộng đồng, hoạt động từ thiện này là sự cam kết, là triết lý kinh doanh của chúng tôi đã được xây dựng ngay từ những ngày đầu thành lập và cho đến hiện nay, đó là luôn cân bằng hài hòa lợi ích giữa “Cổ động - Người lao động - Xã hội”

Năm 2023 là năm đặc biệt với riêng chúng tôi với dấu mốc 15 năm phát triển. Chúng tôi rất vui mừng được chia sẻ với Quý khách hàng về cột mốc đáng nhớ này. Một lần nữa chúng tôi xin gửi lời tri ân sâu sắc và chân thành nhất đến toàn thể Quý Đơn vị, Quý Khách hàng. Tập thể Công ty cổ phần Bia Sài Gòn - Miền Trung đã sẵn sàng cho một hành trình mới với nhiều sự thay đổi và câu chuyện của Công ty cổ phần Bia Sài Gòn - Miền Trung sẽ tiếp tục được viết nên bởi rất nhiều tin yêu từ khách hàng.



“15 năm qua, chúng tôi đã xây dựng, không ngừng cải tiến, phát triển công ty với sự tận tâm và nỗ lực không ngừng nghỉ. Với mục tiêu mang lại giá trị tốt nhất cho khách hàng và cộng đồng, chúng tôi luôn tập trung vào việc nâng cao chất lượng, cải tiến công nghệ và đa dạng hóa sản phẩm để phục vụ khách hàng. Chúng tôi xin gửi lời cảm ơn đến tất cả các đối tác, khách hàng và nhân viên đã đồng hành cùng chúng tôi trong suốt chặng đường 15 năm qua. Sự ủng hộ và đóng góp của mọi người đã giúp cho chúng tôi trở thành một trong những công ty hàng đầu trong lĩnh vực của mình. Với sự cam kết vững chắc và tầm nhìn dài hạn, chúng tôi sẽ tiếp tục phát triển, cải tiến để đem lại những giá trị tốt nhất cho khách hàng, đóng góp tích cực cho cộng đồng và xã hội trong suốt quá trình phát triển trong thời gian tới. Chúng tôi hy vọng rằng, vào những năm tiếp theo, chúng tôi sẽ tiếp tục nhận được sự ủng hộ, tin yêu, đồng hành của mọi người để cùng nhau xây dựng một tương lai tươi sáng hơn”.



01 THÔNG TIN CHUNG

1. Thông tin khái quát
2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh
3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý
4. Định hướng phát triển
5. Các yếu tố rủi ro



CÔNG TY CỔ PHẦN BIA SÀI GÒN - MIỀN TRUNG

- Tên giao dịch: CÔNG TY CỔ PHẦN BIA SÀI GÒN - MIỀN TRUNG
- Tên tiếng anh: SAI GON – MIEN TRUNG BEER JOINT STOCK COMPANY
- Tên viết tắt: SMB
- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số: 4100739909 (số cũ 3503000233) do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bình Định cấp lần đầu ngày 26/09/2008, Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đắk Lắk cấp thay đổi lần thứ 8 vào ngày 16/05/2017.



Vốn điều lệ

VND

298.466.480.000

- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 593.363.794.368 đồng
- Địa chỉ: Số 01 Nguyễn Văn Linh, Phường Tân An, Tp. Buôn Ma Thuột, Tỉnh Đắk Lắk
- Số điện thoại: 0262 3877 455
- Số Fax: 0262 3877 519
- Website: www.biasaigonmt.com
- Email: smb@biasaigonmt.com
- Mã cổ phiếu: SMB
- Sàn giao dịch: HOSE

BIA SAIGON
SAIGON - MIEN TRUNG



QUÁ TRÌNH HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN

20/09: Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn – Miền Trung được thành lập trên cơ sở hợp nhất ba Công ty theo chủ trương Đại hội đồng cổ đông của ba công ty: CTCP Bia Sài Gòn - Quy Nhơn, CTCP Bia Sài Gòn - Phú Yên và CTCP Bia Sài Gòn - Đắk Lắk, được kế thừa mọi quyền lợi và nghĩa vụ của các công ty hợp nhất.

09/07: Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn – Miền Trung được Trung tâm Lưu ký chứng khoán Việt Nam cấp giấy chứng nhận Đăng ký Chứng khoán lần đầu số 162/2010/GCNCP-VSD.

08/09: Ngày giao dịch đầu tiên của cổ phiếu Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn – Miền Trung trên sàn UPCOM với mã cổ phiếu SMB.

Sabeco hợp báo ra mắt thương hiệu Bia Sài Gòn, đánh dấu bước ngoặt thay đổi nhận diện thương hiệu đối với bao bì mới trên các sản phẩm của toàn hệ thống nói chung và Bia Sài Gòn - Miền Trung nói riêng.

2008

2009

2010

2017

2018

2019

2020 - nay

01/10: Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn – Miền Trung chính thức đi vào hoạt động.

06/09: Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Miền Trung nâng công suất Nhà máy Bia Sài Gòn - Đắk Lắk từ 25 lên 70 triệu lít/năm.

20/09: Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn – Miền Trung thành lập công ty con đầu tiên của mình là Công ty TNHH Một thành viên Thương mại – Dịch vụ Bia Quy Nhơn hoạt động với ngành nghề chính là buôn bán đồ uống.

27/06: Công ty được chấp thuận niêm yết 29.846.648 cổ phiếu tại Sở Giao dịch chứng khoán TP. Hồ Chí Minh và chính thức giao dịch phiêu đầu tiên vào ngày 03/08/2018

Dù gặp nhiều khó khăn từ những tác động lâu dài của NĐ-100/2019/NĐ-CP và cả những ảnh hưởng của dịch bệnh Covid – 19 nhưng SMB vẫn giữ vững được vị thế trên thị trường.



THÔNG TIN KHÁI QUÁT

Giải thưởng đạt được

01

Ngày 27/05/2019

Quyết định số 1243/QĐ-UBND ngày 27/5/2019 của UBND tỉnh Daklak tặng cờ thi đua đã có thành tích dẫn đầu thi đua năm 2018.

02

Ngày 20/05/2020

Quyết định số 1117, ngày 20/5/2020 của UBND tỉnh Daklak tặng Bằng khen đã có thành tích xuất sắc trong thực hiện chính sách pháp luật Thuế năm 2019.

03

Ngày 16/09/2020

Quyết định số 2177, ngày 16/9/2020 của UBND tỉnh Daklak tặng Bằng khen Đã có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua yêu nước của tỉnh giai đoạn 2015-2020.

04

Ngày 13/07/2023

Quyết định số 834/QĐ – TTg ngày 13/7/2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc tặng Cờ thi đua cho Chi nhánh Công ty CP Bia Sài Gòn – Miền Trung tại Quy Nhơn.

05

Ngày 05/10/2021

Quyết định số 166/QĐ-HMTg ngày 05/10/2021 của Hội Bảo vệ Thiên nhiên và Môi trường Việt Nam tặng Bằng khen Đã có nhiều thành tích đóng góp trong công tác bảo vệ môi trường nhân tổng kết nhiệm kỳ III (2017-2021).

06

Năm 2018 - 2023

Chứng nhận PROFIT500 của Tổ chức xếp hạng Viet nam Report và Báo Vietnamnet Công ty CP Bia Sài Gòn Miền Trung vinh dự nằm trong “Top 500 doanh nghiệp tư nhân lợi nhuận tốt nhất Việt Nam” 5 năm liên tiếp.



Lĩnh vực kinh doanh

Ngành nghề kinh doanh

- Kinh doanh, sản xuất các loại Bia, Rượu, cồn, nước giải khát, thiết bị phụ tùng, nguyên vật liệu ngành công nghiệp thực phẩm.
- Tư vấn đào tạo, chế tạo máy móc, thiết bị và xây lắp công trình của ngành công nghiệp thực phẩm.
- Đầu tư xây dựng khu công nghiệp, khu dân cư, kinh doanh bất động sản, kho bãi và cho thuê văn phòng.
- Kinh doanh nông lâm thổ sản, xăng dầu và khai thác, chế biến khoáng sản.
- Kinh doanh nhà hàng, khách sạn và dịch vụ du lịch.

Địa bàn kinh doanh

Hoạt động sản xuất kinh doanh Bia Sài Gòn của Công ty tập trung chủ yếu tại ba địa điểm chính là Tỉnh Đắk Lắk, Phú Yên và thành phố Quy Nhơn. Tại những địa điểm này, Công ty triển khai quy trình sản xuất tiên tiến và kiểm soát chất lượng nghiêm ngặt để đảm bảo rằng sản phẩm đáp ứng đúng yêu cầu và chuẩn mực của thị trường.

Ngoài ra, Công ty cũng mở rộng thị trường tiêu thụ bằng cách phát triển và cung cấp các sản phẩm tự doanh như Bia Quy Nhơn và Bia tươi. Những sản phẩm này không chỉ đáp ứng nhu cầu đặc biệt của các khu vực địa phương mà còn đưa ra sự đa dạng cho đối tượng khách hàng. Các tỉnh Gia Lai, Kon Tum, Lâm Đồng, Khánh Hòa, Ninh Thuận, Bình Phước, Đồng Nai là những địa điểm chiến lược được chọn để tiêu thụ các sản phẩm này.

Việc mở rộng thị trường đến những vùng lân cận không chỉ giúp tăng cường doanh số bán hàng mà còn là cơ hội để Công ty tiếp cận và nắm bắt xu hướng tiêu dùng địa phương. Bằng cách này, Công ty có thể tận dụng được sự đa dạng văn hóa và khẩu vị của từng khu vực, tạo ra các sản phẩm phù hợp với nhu cầu cụ thể và đặc trưng của từng thị trường. Điều này làm tăng giá trị thương hiệu và củng cố vị thế của Công ty trong ngành công nghiệp bia nói chung.



THÔNG TIN VỀ MÔ HÌNH QUẢN TRỊ, TỔ CHỨC KINH DOANH VÀ BỘ MÁY QUẢN LÝ

Mô hình quản trị

CTCP Bia Sài Gòn – Miền Trung là công ty hoạt động dưới hình thức Công ty Cổ phần (CTCP), mô hình quản trị của Công ty tổ chức theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, bao gồm các bộ phận: Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ), Hội đồng quản trị (HĐQT), Ban kiểm soát (BKS), Ban điều hành (BDH), Khối chuyên môn nghiệp vụ.

Cơ cấu bộ máy quản lý



THÔNG TIN VỀ MÔ HÌNH QUẢN TRỊ, TỔ CHỨC KINH DOANH VÀ BỘ MÁY QUẢN LÝ

Các công ty con, công ty liên kết

TRỤ SỞ CHÍNH

Địa chỉ: Số 01 đường Nguyễn Văn Linh, Phường Tân An, TP. Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

Các sản phẩm kinh doanh: Bia Sài Gòn, Bia tươi, Nước uống tinh khiết Serepok, Rượu Serepok, Rượu Sâm Việt, Sữa bắp Bazan, Sữa gạo lứt Bazan, đồ uống xuất khẩu và gel rửa tay khô.

Chi nhánh Công ty

Chi nhánh CTCP Bia Sài Gòn – Miền Trung tại Quy Nhơn

- Địa chỉ: Khu Công nghiệp Phú Tài, Khu vực 5, Phường Trần Quang Diệu, TP. Quy Nhơn, Tỉnh Bình Định.
- Các sản phẩm kinh doanh: Bia Sài Gòn, Bia Quy Nhơn, Bia Lowen, Bia tươi, nước uống đóng chai.

Chi nhánh CTCP Bia Sài Gòn – Miền Trung tại Phú Yên

- Địa chỉ: Số 265 Nguyễn Tất Thành, Phường 8, TP. Tuy Hòa, Tỉnh Phú Yên.
- Các sản phẩm kinh doanh: Bia Sài Gòn, Bia tươi, Nước uống tinh khiết Sapy.

Công ty con

Công ty TNHH Một thành viên Thương mại – Dịch vụ Bia Quy Nhơn

- Địa chỉ: Văn phòng chi nhánh CTCP Bia Sài Gòn – Miền Trung tại Quy Nhơn, Khu Công nghiệp Phú Tài, Khu vực 5, Phường Trần Quang Diệu, TP. Quy Nhơn, Tỉnh Bình Định.
- Được thành lập: 20/09/2017
- Vốn điều lệ: 23.036.081.821 đồng
- Tỷ lệ sở hữu (31/12/2023): 100% vốn điều lệ
- Lĩnh vực kinh doanh chính: Kinh doanh bia, rượu và nước giải khát
- Các sản phẩm kinh doanh: tiêu thụ các sản phẩm bia, rượu, nước giải khát phân tử doanh do Công ty sản xuất như Bia Quy Nhơn, Bia Lowen, Bia tươi, nước uống đóng chai, rượu, dịch vụ kho hàng cho Pepsico Việt Nam và cung cấp, hỗ trợ cho các nhà máy của Công ty các loại vật tư nguyên vật liệu sản xuất Bia Sài Gòn.

Công ty liên kết

Công ty cổ phần In - Thương mại Phú Yên

- Địa chỉ: Số 396 Hùng Vương, Phường 7, TP. Tuy Hòa, Tỉnh Phú Yên
- Tỷ lệ nắm giữ cổ phần: 20,02% vốn điều lệ
- Lĩnh vực kinh doanh chính: In ấn





Các mục tiêu chủ yếu của Công ty

Mục tiêu hoạt động của SMB là phát triển ngành đồ uống Việt Nam ngang tầm thế giới thông qua việc không ngừng hoàn thiện, đổi mới và nâng cao chất lượng sản phẩm. Hướng tới sự hài lòng và tin cậy từ phía khách hàng, cam kết cung cấp đồ uống chất lượng cao, an toàn và bổ dưỡng.

Công ty không chỉ là một doanh nghiệp kinh doanh mà còn là một đối tác tin cậy, luôn sẵn sàng hợp tác với các đơn vị, tổ chức cá nhân trong và ngoài nước. SMB đặt tâm huyết vào tinh thần bình đẳng vì lợi ích chung đảm bảo rằng mọi đối tác đều hưởng lợi từ sự phát triển của cả hai bên.

Hoạt động sản xuất của Công ty không chỉ mang lại công ăn việc làm ổn định cho toàn bộ nhân viên mà còn gia tăng quyền lợi cho cổ đông. SMB cam kết duy trì và giữ vững sự minh bạch trong công bố thông tin, tuân thủ các quy định hiện hành về quản trị và nghĩa vụ của công ty đại chúng.

Sự phát triển của Công ty luôn gắn liền với tinh thần trách nhiệm với môi trường, xã hội và lợi ích cộng đồng. SMB tích cực đóng góp vào sự phát triển kinh tế và du lịch địa phương tạo thêm nguồn thu nhập và việc làm cho người dân qua đó làm tăng ngân sách Nhà nước. SMB tự hào là một thành viên tích cực trong sự phát triển bền vững của cộng đồng và đất nước.



Chiến lược phát triển trung và dài hạn

Công ty thực hiện chiến lược đẩy mạnh phát triển sản xuất theo định hướng do SABECO đề ra cũng như các đề án quy hoạch phát triển ngành của Bộ Công Thương để có những kế hoạch kinh doanh phù hợp. Công ty sẽ tiếp tục nghiên cứu các sản phẩm mới trong mảng nước giải khát và thực hiện theo chủ trương phát triển bền vững. Trong thời gian qua ban chỉ đạo đã phê duyệt thực hiện nhiều công trình lớn, các dự án chủ yếu đáp ứng mục đích đầu tư chiều sâu phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh, nâng cao chất lượng sản phẩm và bảo vệ môi trường thông qua việc sử dụng hệ thống điện mặt trời tại các nhà máy của Công ty.



Các mục tiêu phát triển bền vững

SMB định hướng thương hiệu gắn với mục tiêu xây dựng và duy trì hình ảnh doanh nghiệp có trách nhiệm, bền vững và tích cực đóng góp vào lợi ích chung của cộng đồng, cụ thể:

Đối với môi trường

Phát triển và triển khai các phương pháp sản xuất sạch hơn, giảm thiểu ảnh hưởng tiêu cực đối với môi trường, xây dựng các hệ thống quản lý chất thải hiệu quả để giảm lượng rác thải và tối ưu hóa tái chế. Thực hiện tốt các văn bản chỉ đạo về Luật có liên quan, cam kết không bị xử phạt vì vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường.

Đối với xã hội và cộng đồng

Duy trì và tăng cường công ăn việc làm cho cộng đồng địa phương. Hàng năm, trích kinh phí để hỗ trợ cho các dự án cộng đồng như: các chương trình giáo dục và đào tạo, đóng góp vào các chương trình an sinh xã hội, chăm sóc sức khỏe, ủng hộ các gia đình có hoàn cảnh khó khăn, xây dựng nhà tình nghĩa,...

Đối với vấn đề vệ sinh an toàn thực phẩm

Áp dụng và cải tiến liên tục các hệ thống quản lý tiên tiến của thế giới về chất lượng, an toàn thực phẩm và môi trường qua các tiêu chuẩn quốc tế bằng các Hệ thống Quản lý Chất lượng ISO 9001, ISO 14001, ISO 22000, ISO 50001, tiêu chuẩn FSSC 22000 và đáp ứng tiêu chuẩn SMETA để đảm bảo rằng mọi quy trình sản xuất, đóng gói và vận chuyển đều tuân thủ các tiêu chuẩn an toàn thực phẩm cần thiết.





Rủi ro kinh tế

Nhìn lại bức tranh nền kinh tế vĩ mô năm vừa qua, tính đến phiên họp cuối cùng năm 2023 Cục Dự trữ Liên bang Mỹ (Fed) đã có 11 đợt tăng lãi suất với tổng mức tăng 5,25 điểm phần trăm. Trong khi đó, cuộc chiến tranh giữa Nga và Ukraine bước sang năm thứ ba thì lại có một cuộc chiến tranh khác bất ngờ giữa Israel và lực lượng Hamas của Palestine vào tháng 10/2023, các cuộc chiến này đã gây ra sự biến động đến thị trường tài chính, đặt ra rủi ro đối với tăng trưởng và lạm phát. Cùng với các cuộc khủng hoảng bất động sản tại Trung Quốc kéo dài cũng đã gây áp lực trực tiếp đến với nhà đầu tư trong và ngoài nước, khi phải đối mặt với những thách thức lớn về giữ vững tài sản và quản lý rủi ro. Các vấn đề về suy thoái, gia tăng bảo hộ thương mại, lạm phát, tỷ giá,... ảnh hưởng đến hoạt động xuất nhập khẩu của khu vực và thế giới.

Theo Tổng Cục Thống kê, GDP năm 2023 tăng 5,05% so với năm trước, khu vực công nghiệp chế biến, chế tạo tăng 3,62% là mức tăng thấp nhất

của các năm trong giai đoạn 2011-2023, đóng góp 0,93 điểm phần trăm. Chỉ số tiêu thụ toàn ngành chế biến, chế tạo tăng 1,8% so với năm 2022 (năm trước tăng 7,1%) con số này cho thấy lực tăng này khá yếu. Bên cạnh đó chỉ số giá tiêu dùng (CPI) tăng 3,25% trong đó nhóm đồ uống và thuốc lá tăng 3,29% so với năm trước, tăng 0,09 điểm phần trăm do nguyên liệu sản xuất và chi phí nhân công tăng.

Với tình hình trên, để đối phó với những rủi ro về kinh tế, Ban lãnh đạo công ty đã chủ động cập nhật thông tin liên quan đến tình hình kinh tế cả trong và ngoài nước để đưa ra những giải pháp hiệu quả và linh hoạt để kịp thời ứng phó với bất kỳ khó khăn nào mà doanh nghiệp có thể gặp phải không chỉ ở hiện tại mà còn trong tương lai.

Rủi ro chính sách - pháp luật

CTCP Bia Sài Gòn – Miền Trung là doanh nghiệp hoạt động sản xuất kinh doanh ở Việt Nam và hoạt động theo hình thức công ty cổ phần, được niêm yết tại Sở Giao dịch Chứng khoán Tp Hồ Chí Minh nên Công ty chịu nhiều tác động từ các văn bản pháp luật như: Luật Lao Động, Luật Kế toán, Luật Doanh Nghiệp, Luật Chứng Khoán, các Nghị định, Thông tư liên quan đến việc công bố thông tin, ...

Ngoài ra, SMB cũng chịu sự chi phối của một số văn bản pháp luật có liên quan đến ngành nghề sản xuất kinh doanh như: Nghị định 100/2019/NĐ-CP quy định xử phạt hành chính với người uống rượu, bia điều khiển phương tiện tham gia giao thông, Nghị định 24/2020/NĐ – CP đã

đưa ra những quy định về luật phòng chống tác hại của rượu bia. Những nghị định trên đã gây ra ảnh hưởng lớn đối với các doanh nghiệp hoạt động sản xuất kinh doanh rượu bia. Bên cạnh đó, ngành bia đối mặt rất nhiều rủi ro về các loại thuế như: thuế tiêu thụ đặc biệt (TTĐB), thuế nhập khẩu, thuế xuất khẩu,... Thuế TTĐB liên tục điều chỉnh tăng trong khi ngành Đồ uống có cồn không được hưởng các chính sách ưu đãi như giảm thuế giá trị gia tăng (VAT) 2%.

Do vậy, Công ty luôn chú trọng rà soát hoạt động, cập nhật thông tin để đưa ra những biện pháp, thay đổi kịp thời. CTCP Bia Sài Gòn – Miền Trung cam kết tuân thủ pháp luật trong lĩnh vực hoạt động của mình.

Rủi ro môi trường

Cùng với sự phát triển của nền kinh tế, nhận thức về bảo vệ môi trường là điều tất yếu mà các doanh nghiệp hiện nay đều hướng tới. Trong ngữ cảnh này, CTCP Bia Sài Gòn – Miền Trung không chỉ đặt ưu tiên cao về chất lượng sản phẩm mà còn đề cao trách nhiệm xã hội và bảo vệ môi trường trong quá trình hoạt động kinh doanh của mình.

Rủi ro môi trường đối với Công ty chủ yếu là từ quá trình xử lý nguyên liệu đầu vào cho quá trình sản xuất bia. Công nghệ sản xuất bia đòi hỏi các doanh nghiệp phải áp dụng các phương pháp xử lý nước thải sản xuất bia hiệu quả để giảm thiểu tác động tiêu cực lên môi trường. Chất thải từ quá trình sản xuất bia nếu không được xử lý đạt chuẩn mà thải ra môi trường sẽ ảnh hưởng lớn đến môi trường đất, nước, không khí,... Hậu quả của việc này không chỉ ảnh hưởng đến hệ sinh thái mà còn đe dọa đến sức khỏe của nhân viên và cộng đồng xung quanh.

Với nhận thức về trách nhiệm và ảnh hưởng của mình đối với môi trường, CTCP Bia Sài Gòn – Miền Trung không chỉ tuân thủ các quy định của pháp luật mà còn chủ động đầu tư vào hệ thống sản xuất và xử lý chất thải theo đúng tiêu chuẩn. Công ty không ngừng nghiên cứu và áp dụng các công nghệ tiên tiến để giảm thiểu tác động môi trường của quá trình sản xuất bia. Việc này không chỉ đảm bảo sự bền vững của doanh nghiệp mà còn góp phần tích cực vào việc bảo vệ môi trường tại địa phương.

Đồng thời, CTCP Bia Sài Gòn – Miền Trung không quên tăng cường giao tiếp và tương tác tích cực với cộng đồng xung quanh để nắm bắt các vấn đề cụ thể và đáp ứng mọi mong đợi của cộng đồng đối với môi trường. Hành động này không chỉ giúp xây dựng hình ảnh tích cực về doanh nghiệp mà còn thể hiện cam kết vững vàng trong việc duy trì một môi trường làm việc và sống lành mạnh.

Rủi ro đặc thù hoạt động



Rủi ro nguyên vật liệu

Hoạt động kinh doanh, sản xuất chính của Công ty là sản xuất bia với những nguyên liệu chủ yếu như Malt bia, gạo, hoa Houblon. Do đặc điểm khí hậu không phù hợp nên hiện tại Việt Nam vẫn chưa trồng được Malt bia vậy nên đa phần các nguyên liệu đều được nhập từ nước ngoài. Giá của các nguyên liệu có thể biến động mạnh do nhiều yếu tố như thời tiết, biến động thị trường toàn cầu và các vấn đề về bên đối tác cung cấp. Sự thay đổi này có thể tác động đáng kể đến chi phí sản xuất và lợi nhuận của các doanh nghiệp trong ngành. Để giảm thiểu



rủi ro, SMB chú trọng vào việc đa dạng hóa nguồn cung, thường xuyên giữ mối quan hệ với nhà cung cấp đồng thời đầu tư vào công nghệ và quy trình sản xuất hiện đại để làm giảm ảnh hưởng của biến động thị trường và thời tiết.

Rủi ro bất khả kháng

Ngoài những rủi ro nêu trên, Công ty còn phải đối mặt với các rủi ro bất khả kháng như thiên tai, hỏa hoạn, dịch bệnh,... có tỷ lệ xảy ra rất thấp nhưng vẫn luôn hiện hữu và gây ra những thiệt hại lớn đến con người và tình hình hoạt động của Công ty. Để hạn chế những rủi ro bất khả kháng này, ban quản trị công ty cũng thường xuyên thực hiện các công tác theo dõi, kiểm tra, bảo trì máy móc thiết bị,... nhằm phòng ngừa những rủi ro không đáng có trong tương lai.



Rủi ro cạnh tranh

Việt Nam là một trong những nước có lượng tiêu thụ rượu bia hàng đầu. Tuy nhiên, điều này cũng đồng nghĩa với sự cạnh tranh khốc liệt từ nhiều thương hiệu nổi tiếng chiếm thị phần lớn như: Heineken, Habeco, ... Ngoài ra, thị trường ngành bia, rượu Việt Nam cũng đã có sự tham gia của các thương hiệu lớn trên thế giới như Budweiser, Corona, Budweiser, ... Những sản phẩm này đã có chỗ đứng nhất định trên thị trường quốc tế, có lợi thế về thương hiệu, danh tiếng, chất lượng sản phẩm tạo nên một thị trường đa dạng và đầy thách thức cho các doanh nghiệp trong ngành.

Tình hình cạnh tranh ngày càng khốc liệt, đặc biệt là khi có sự xuất hiện của nhiều doanh nghiệp trong cùng một ngành, đã đòi hỏi SMB phải duy trì sự linh hoạt và sẵn sàng thích ứng với thị trường. Để đối mặt với sự thay thế, SMB không chỉ liên tục cập nhật danh mục sản phẩm với những lựa chọn mới mẻ cho khách hàng mà còn chú trọng nghiên cứu thị trường.

Điều này bao gồm việc tăng cường khả năng tương tác với khách hàng để hiểu rõ hơn về nhu cầu và mong muốn của họ. Nhờ vào quá trình này, SMB đã thành công trong việc đưa ra thị trường những dòng sản phẩm đặc trưng và chất lượng, giữ vững vị thế cạnh tranh trong ngành công nghiệp sản xuất và kinh doanh bia tại Việt Nam.

Đối mặt với sự đa dạng và nhu cầu ngày càng cao của người tiêu dùng, ban lãnh đạo của CTCP Bia Sài Gòn – Miền Trung không ngừng chú trọng vào việc nâng cao chất lượng sản phẩm và cập nhật công nghệ trong kỹ thuật sản xuất. Việc này không chỉ giúp duy trì và nâng cao danh tiếng của công ty mà còn đáp ứng một cách linh hoạt và hiệu quả đối với sự biến động của thị trường.

Ngoài ra, để mở rộng thị trường và tăng cường hiện diện của mình, CTCP Bia Sài Gòn – Miền Trung đã đưa ra các chính sách ưu đãi cho các đối tác kinh doanh, bao gồm: đại lý, siêu thị, và các chuỗi cửa hàng tiện lợi trên toàn quốc. Qua đó, công ty tạo ra mối quan hệ đối tác mạnh mẽ và bền vững, giúp sản phẩm của mình dễ dàng tiếp cận và làm thị trường ngày càng được mở rộng.

Trên thị trường cạnh tranh như ngày nay, sự đổi mới liên tục và chiến lược quản lý hiệu quả không chỉ giúp CTCP Bia Sài Gòn – Miền Trung vượt qua thách thức mà còn giữ vững vị thế trong tâm trí của người tiêu dùng, đồng thời góp phần vào sự phát triển bền vững của ngành công nghiệp đồ uống Việt Nam.



02

TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

1. Tình hình hoạt động kinh doanh
2. Tình hình hoạt động đầu tư
3. Tình hình tài chính
4. Cơ cấu cổ đông



KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH TRONG NĂM 2023

Cơ cấu doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ

Đơn vị tính: Triệu đồng

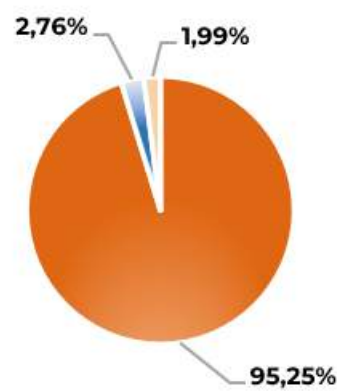
Doanh thu	Năm 2022		Năm 2023		Tăng/Giảm	
	Giá trị	Tỷ trọng	Giá trị	Tỷ trọng	Giá trị	%Tăng/Giảm
Doanh thu bán thành phẩm	1.304.810	94,05%	1.213.710	91,95%	(91.101)	(6,98%)
Cung cấp dịch vụ	57.970	4,18%	79.273	6,01%	21.302	36,75%
Doanh thu khác	24.572	1,77%	26.953	2,04%	2.381	9,69%
Tổng cộng	1.387.352	100,00%	1.319.935	100,00%	(67.417)	(4,86%)

(Nguồn: BCTC hợp nhất năm 2023)

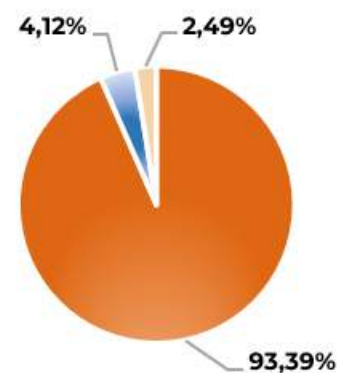
Đơn vị tính: Triệu đồng

Doanh thu	Năm 2022		Năm 2023		Tăng/Giảm	
	Giá trị	Tỷ trọng	Giá trị	Tỷ trọng	Giá trị	%Tăng/Giảm
Doanh thu bán thành phẩm	1.247.862	95,25%	1.154.826	93,39%	(93.035)	(7,46%)
Cung cấp dịch vụ	36.151	2,76%	50.924	4,12%	14.772	40,86%
Doanh thu khác	26.039	1,99%	30.776	2,49%	4.737	18,19%
Tổng cộng	1.310.051	100,00%	1.236.526	100,00%	(73.526)	(5,61%)

(Nguồn: BCTC tổng hợp năm 2023)



Năm 2022



Năm 2023

- Doanh thu bán thành phẩm
- Cung cấp dịch vụ
- Doanh thu khác



Trong năm 2023, ngành bia Việt Nam tiếp tục đối mặt với nhiều thách thức do kinh tế khó khăn và sức mua của người tiêu dùng giảm mạnh. Điều này được thể hiện qua việc người tiêu dùng ngày càng tiết kiệm và thắt chặt chi tiêu, đặc biệt trong việc mua sắm các sản phẩm không thiết yếu như bia. Hơn nữa, các quy định nghiêm ngặt về nồng độ cồn và hạn chế trong hoạt động quảng cáo đã tạo thêm áp lực lên hoạt động kinh doanh của các thương hiệu bia tại Việt Nam. Theo Báo cáo tài chính tổng hợp năm 2023, tổng doanh thu thuần từ bán hàng và cung cấp dịch vụ, ghi nhận mức giảm nhẹ so với năm trước khi đạt 1.236.526 triệu đồng tương đương giảm 5,61% so với cùng kỳ, điều này cho thấy những khó khăn mà Công ty phải đối mặt trong việc duy trì sự tăng trưởng trong môi trường kinh doanh hiện tại.

Với khả năng sản xuất đa dạng về sản phẩm doanh thu bán thành phẩm luôn là khoản mục trọng yếu trong cơ cấu doanh thu khi chiếm đến 93,39%, tuy nhiên đã có sự sụt giảm về giá trị và tỷ trọng so với năm 2022, cụ thể doanh thu bán thành phẩm năm 2023 đạt 1.154.826 triệu đồng, giảm 93.035 triệu đồng, tương đương giảm 7,46% so với năm 2022.

Mặc dù doanh thu từ bán bia có sự suy giảm do bối cảnh thị trường khó khăn, Công ty vẫn chứng kiến sự tăng trưởng từ các dịch vụ và hoạt động kinh doanh khác, qua đó cho thấy sự linh hoạt và khả năng thích ứng của Công ty với thị trường. Để duy trì và phát triển bền vững trong tương lai, Công ty cần phải tiếp tục tập trung vào việc đa dạng hóa sản phẩm và dịch vụ, cải thiện chất lượng và hiệu quả kinh doanh và phản ứng linh hoạt với thị trường.



KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH TRONG NĂM 2023

Cơ cấu chi phí sản xuất kinh doanh theo yếu tố

Đơn vị tính: Triệu đồng

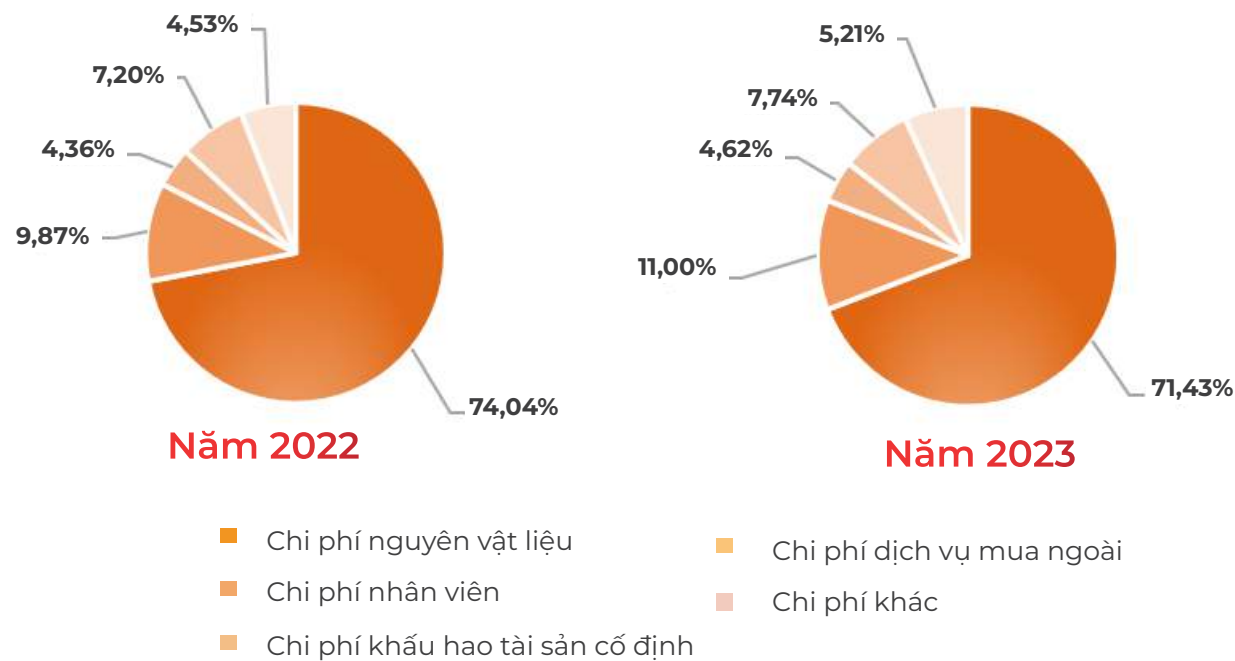
Chi phí	Năm 2022		Năm 2023		Tăng/Giảm	
	Giá trị	Tỷ trọng	Giá trị	Tỷ trọng	Giá trị	%Tăng/ Giảm
Chi phí nguyên liệu vật liệu	851.188	71,96%	778.906	69,15%	(72.282)	(8,49%)
Chi phí nhân viên	125.471	10,61%	132.660	11,78%	7.189	5,73%
Chi phí khấu hao tài sản cố định	50.818	4,30%	50.836	4,51%	17	0,03%
Chi phí dịch vụ mua ngoài	85.283	7,21%	86.916	7,72%	1.633	1,91%
Chi phí khác	70.071	5,92%	77.004	6,84%	6.934	9,90%
Tổng cộng	1.182.831	100,00%	1.126.323	100,00%	(56.509)	(4,78%)

(Nguồn: BCTC hợp nhất năm 2023)

Đơn vị tính: Triệu đồng

Chi phí	Năm 2022		Năm 2023		Tăng/Giảm	
	Giá trị	Tỷ trọng	Giá trị	Tỷ trọng	Giá trị	%Tăng/ Giảm
Chi phí nguyên liệu vật liệu	841.275	74,04%	768.485	71,43%	(72.790)	(8,65)%
Chi phí nhân viên	112.198	9,87%	118.303	11,00%	6.105	5,44%
Chi phí khấu hao tài sản cố định	49.597	4,36%	49.733	4,62%	136	0,27%
Chi phí dịch vụ mua ngoài	81.782	7,20%	83.303	7,74%	1.521	1,86%
Chi phí khác	51.425	4,53%	56.004	5,21%	4.578	8,90%
Tổng cộng	1.136.278	100,00%	1.075.827	100,00%	(60.450)	(5,32%)

(Nguồn: BCTC tổng hợp năm 2023)



Trong năm vừa qua, tổng chi phí sản xuất kinh doanh theo báo cáo tài chính tổng hợp của Công ty ghi nhận mức 1.075.827 triệu đồng, giảm 5,32% so với năm trước (tương đương giảm 60.450 triệu đồng).

Trong cơ cấu chi phí này, chi phí nguyên vật liệu chiếm tỷ trọng cao nhất, đạt mức 71,43% và giảm 8,65% so với cùng kỳ năm trước. Nguyên nhân chủ yếu của điều này là do sự sụt giảm mạnh sản lượng của Bia Sài Gòn trong khi giá của nguyên vật liệu, chi phí vận chuyển vẫn tăng mạnh, đặc biệt là giá một số nguyên vật liệu chính trong sản xuất bia, như malt tăng khoảng 33%, gạo tăng 17%, hoa houblon viên (tăng 6%), chi phí bao bì tăng bình quân từ 6% đến 10% tùy loại.

Với 492 cán bộ công nhân viên, chi phí nhân công chiếm tỷ trọng 11,00% đã tăng 5,44% so với năm trước, nguyên nhân chủ yếu là chi phí tiền công tăng bù đắp 1 phần lạm phát cho người lao động. Tuy nhiên trong bối cảnh khó khăn chung của nền kinh tế, các chính sách tài chính thắt chặt, việc cắt giảm nhân sự được thực hiện rộng rãi trên hầu hết các doanh nghiệp thế nhưng Công ty vẫn duy trì mức lao động hợp lý qua các năm đồng thời vẫn tăng được phần doanh thu của các sản phẩm tự doanh kéo theo tăng lợi nhuận cho Công ty so với kế hoạch đề ra, việc tăng sản lượng Bia tự doanh cũng bù đắp được phần nào lợi nhuận sụt giảm của Bia Sài Gòn (tăng 8% sản lượng Bia tự doanh).

Về chi phí khấu hao tài sản cố định, khoản mục này ghi nhận tăng 0,27% so với năm 2022, tương đương tăng hơn 136 triệu đồng đạt tỷ trọng 4,62% trong tổng thể chi phí sản xuất, nguyên nhân là do công ty tái đầu tư 1 số hạng mục.

Bên cạnh đó, chi phí dịch vụ mua ngoài đạt 7,74%, tương ứng tăng 1,86% so với cùng kỳ năm trước, nguyên nhân tăng do giá nhiên liệu (Dầu DO, điện...) tăng kéo theo các chi phí đầu vào tăng như chi phí vận chuyển và một số chi phí dịch vụ khác cũng tăng mạnh.

Mặt khác, chi phí khác chiếm tỷ trọng 5,21%, tăng 8,90% so với năm 2022, nguyên nhân chủ yếu công ty phải chủ động triển khai đẩy mạnh các sản phẩm tự doanh nên các chi phí như bảo dưỡng MMTB, chi phí an sinh; các chi phí bán hàng như tài trợ, hỗ trợ, quảng cáo, tiếp thị ... cho các sản phẩm tự doanh tăng. Việc tăng các chi phí này đã góp phần tăng các sản lượng Bia tự doanh và bù đắp 1 phần sản lượng sụt giảm của Bia Sài Gòn.

Nhìn chung, với một năm kinh tế hết sức khó khăn so với năm trước, ngoài ra ngành bia còn bị tác động bởi các chính sách bia rượu bị siết chặt thì còn đến từ sức mua của người tiêu dùng giảm, điều đó được phản ánh qua mức sản lượng tiêu thụ sụt giảm và lợi nhuận trước thuế năm 2023 thấp hơn năm 2022 là 16%, Công ty phải thực hiện thêm các chính sách bán hàng để kích cầu như khuyến mại, tài trợ ...

Với tình hình chung như vậy việc chi phí sản xuất kinh doanh của SMB vẫn duy trì hoạt động ở mức tỷ trọng ổn định là cần thiết. Nhưng bên cạnh đó, với đặc thù là ngành sản xuất bia, SMB cần liên tục điều chỉnh các chiến lược sản xuất và quản lý chi phí một cách thông minh để đảm bảo sự cạnh tranh và bền vững trước những khó khăn và thách thức trên thị trường.



KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH TRONG NĂM 2023



Tình hình hoạt động tại công ty con



CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN THƯƠNG MẠI - DỊCH VỤ BIA QUY NHƠN

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	TH 2022	TH 2023	TH2023/TH2022
1	Tổng tài sản	75.427,11	65.695,99	87,10%
2	Doanh thu thuần	925.264,23	1.031.431,46	111,47%
3	Giá vốn hàng bán	850.157,08	953.454,75	112,15%
4	Doanh thu hoạt động tài chính	6,65	14,75	221,57%
5	Chi phí bán hàng, quản lý doanh nghiệp, tài chính	43.025,75	47.597,67	110,63%
6	Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	32.088,05	30.393,78	94,72%
7	Lợi nhuận khác	78,95	32,13	40,70%
8	Lợi nhuận trước thuế	32.167,01	30.425,91	94,59%
9	Lợi nhuận sau thuế	25.333,60	23.939,22	94,50%

Tình hình hoạt động tại công ty liên kết



CÔNG TY CỔ PHẦN IN - THƯƠNG MẠI PHÚ YÊN

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	TH 2022	TH 2023	TH2023/TH2022
1	Tổng tài sản	14.149	14.834	104,85%
2	Doanh thu thuần	28.053	28.046	99,97%
3	Giá vốn hàng bán	21.250	21.406	100,73%
4	Doanh thu hoạt động tài chính	43	58	136,45%
5	Chi phí bán hàng, quản lý doanh nghiệp, tài chính	5.136	5.099	99,29%
6	Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	1.710	1.599	93,50%
7	Lợi nhuận khác	234	202	86,31%
8	Lợi nhuận trước thuế	1.944	1.801	92,63%
9	Lợi nhuận sau thuế	1.523	1.391	91,30%



KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH TRONG NĂM 2023

Tình hình thực hiện so với kế hoạch

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị	KH 2023	TH 2023	TH 2022	TH 2023/ KH 2023	TH 2023/ TH 2022
1	Tổng sản lượng tiêu thụ	Tr.lit	200,07	175,08	190,20	87,51%	92,05%
1.1	Bia các loại	Tr.lit	190,00	166,59	181,55	87,68%	91,76%
	Bia Sài Gòn	Tr.lit	91,50	59,93	82,33	65,50%	72,79%
	Bia chai SG Larger 450	Tr.lit	27,00	20,64	21,89	76,44%	94,29%
	Bia chai SG Larger 355	Tr.lit	-	0,09	4,90	-	1,84%
	Bia chai SG Export 355	Tr.lit	-	-	0,05	-	-
	Bia lon SG Larger 330	Tr.lit	61,50	39,20	54,08	63,74%	72,49%
	Bia chai SG Chill 330	Tr.lit	1,00	-	0,24	-	-
	Bia lon SG Chill 330	Tr.lit	2,00	-	1,17	-	-
	Bia khác	Tr.lit	97,50	106,57	99,02	109,30%	107,62%
	Đồ uống xuất khẩu	Tr.lit	1,00	0,09	0,20	9,00%	45,00%
1.2	Nước, Rượu, Sữa	Tr.lit	10,07	8,49	8,65	84,31%	98,15%
2	Tổng doanh thu	Tỷ Đồng	1.485,13	1.236,53	1.310,05	83,26%	94,39%
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ Đồng	90,00	184,69	220,46	205,21%	83,77%
4	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ Đồng	-	149,79	180,42	-	83,02%
5	Nộp ngân sách (phải nộp)	Tỷ Đồng	1.337,76	1.098,22	1.248,55	82,09%	87,96%

Trong năm 2023, Công ty đã có những thách thức và kết quả đáng chú ý trong hoạt động sản xuất và tiêu thụ sản phẩm, cụ thể:

1. Bia Sài Gòn:

Sản lượng tiêu thụ Bia Sài Gòn thấp, chỉ đạt 59,93 triệu lít, bằng 65,50% kế hoạch 2023 và giảm so với cùng kỳ năm 2022 là 72,79%. Điều này cho thấy sự ảnh hưởng từ bối cảnh thị trường khó khăn và chiến lược phân biệt đối xử từ TCT Sabeco dành cho các nhà máy theo phần trăm tỷ lệ vốn góp, dẫn đến sự sụt giảm trong sản lượng tiêu thụ tại các nhà máy SMB, đặc biệt là tại Nhà máy DakLak so với kế hoạch TCT giao khi chỉ thực hiện được 60,8% KH 2023.

2. Bia tự doanh

+ Bia Lowen: Chủ yếu tiêu thụ trên kênh ON, là kênh có nhiều sản phẩm cạnh tranh cùng phân khúc nên sản lượng tiêu thụ Bia Lowen, hiện đang gặp nhiều khó khăn.

+ Bia chai Qui Nhơn: Sản lượng tiêu thụ tăng trưởng khá so với cùng kỳ 2022 đạt 114,24% kế hoạch 2023 và 105,03% so với cùng kỳ năm trước nhờ tập trung gia tăng độ phủ trên kênh ON và OFF, nên dẫn phủ kín



sản phẩm trên thị trường, góp phần gia tăng khả năng nhận diện sản phẩm, tạo điều kiện thuận lợi cho người tiêu dùng khi có nhu cầu sử dụng, đặc biệt là thị trường nông thôn. Hơn nữa, bia chai Qui Nhơn là sản phẩm Bia có phân khúc thấp (rất thấp) phù hợp với đông đảo tầng lớp lao động nghèo và trung bình thấp tại địa phương. Bên cạnh đó, Công ty đã tăng cường mở rộng thị trường ngoại tỉnh/thị trường mới và linh hoạt trong chính sách bán hàng qua đó, sản lượng tiêu thụ tại thị trường mới 7,55 triệu lít chiếm 10,75%/tổng sản lượng nên thị phần Bia tự doanh được giữ vững và có phần phát triển.



+ Bia lon Qui Nhơn: Được tung ra thị trường từ cuối tháng 8/2022, theo đánh giá bước đầu được khách hàng tin dùng và đón nhận. Tuy nhiên đây là sản phẩm mới nên sản lượng tiêu thụ còn thấp so với kế hoạch đề ra, chỉ đạt 76,16%.

+ Bia Tươi: Mặc dù thời tiết khu vực miền Trung và Tây Nguyên năm qua không thuận lợi cho tiêu thụ Bia tươi nhưng nhờ đẩy mạnh hoạt động Marketing, đặc biệt mở rộng thị trường ra ngoại tỉnh/thị trường mới nên tiêu thụ Bia tươi vẫn giữ thị phần và có tăng trưởng so với cùng kỳ.



TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ

Trong năm 2023, Công ty tiếp tục tập trung ưu tiên đầu tư trang thiết bị các dự án có tính cấp bách nhằm đảm bảo chất lượng sản phẩm, đặc biệt đối với các dự án mang tính chiến lược của Công ty. Với mục tiêu không chỉ duy trì mà còn thúc đẩy hiệu quả sản xuất kinh doanh, đồng thời chú trọng hoạt động tiết giảm năng lượng, điện, nước, chi phí bảo trì và nâng cao hiệu lực, hiệu quả trong quản lý và điều hành Công ty.



TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	TH 2022	TH 2023	TH 2023/ TH 2022
1	Tổng tài sản	978.496,12	1.016.566,73	103,89%
2	Doanh thu thuần	1.387.339,76	1.319.917,63	95,14%
3	Lợi nhuận gộp về cung cấp dịch vụ	373.228,01	341.449,04	91,49%
4	Lợi nhuận khác	1.008,40	1.300,24	128,94%
5	Lợi nhuận trước thuế	231.606,14	195.658,78	84,48%
6	Lợi nhuận sau thuế	184.734,74	154.277,17	83,51%
7	Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	35%	35% (*)	100%

(*) Trong năm 2023 công ty đã chi đủ

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	TH 2022	TH 2023	TH 2023/ TH 2022
1	Tổng tài sản	990.315,24	1.002.115,26	101,19%
2	Doanh thu thuần	1.310.051,50	1.236.525,55	94,39%
3	Lợi nhuận gộp về cung cấp dịch vụ	298.120,86	263.472	88,38%
4	Lợi nhuận khác	929,45	1.268,11	136,44%
5	Lợi nhuận trước thuế	220.455,51	184.687	83,77%
6	Lợi nhuận sau thuế	180.417,51	149.792	83,02%
7	Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	35%	35% (*)	100%

(*) Trong năm 2023 công ty đã chi đủ



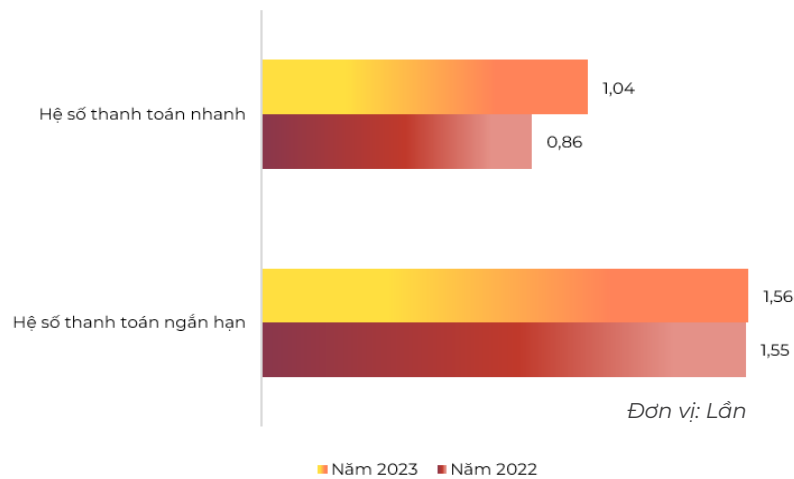
CÁC CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH CHỦ YẾU

Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2022	Năm 2023
Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
Hệ số thanh toán ngắn hạn	Lần	1,55	1,56
Hệ số thanh toán nhanh	Lần	0,86	1,04
Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
Hệ số Nợ/Tổng tài sản	%	39,12%	40,79%
Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	%	64,27%	68,89%
Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
Vòng quay hàng tồn kho	Vòng	4,79	4,36
Vòng quay tổng tài sản	Vòng	1,35	1,24
Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần (ROS)	%	13,77%	12,11%
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu bình quân (ROE)	%	29,93%	25,04%
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản bình quân (ROA)	%	18,60%	15,04%
Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động sản xuất kinh doanh/Doanh thu thuần	%	16,76%	14,83%

(Nguồn: số liệu được xử lý theo BCTC tổng hợp năm 2023)

Chỉ tiêu về khả năng thanh toán

Vào cuối năm 2023, các hệ số về chỉ tiêu khả năng thanh toán trong SMB ghi nhận cụ thể như sau: Hệ số thanh toán ngắn hạn đạt 1.56 lần, giảm 0,01 lần so với hệ số năm 2022. Trong khi đó, hệ số thanh toán nhanh là 1,04 lần, tăng 0,18 lần so với cùng kỳ năm trước. Sự biến đổi của các chỉ tiêu về khả năng thanh toán trong năm chủ yếu bắt nguồn từ sự gia tăng trong cơ cấu tài sản ngắn hạn (tăng 50.126 triệu đồng) và cơ cấu nợ ngắn hạn (tăng 30.009 triệu đồng).



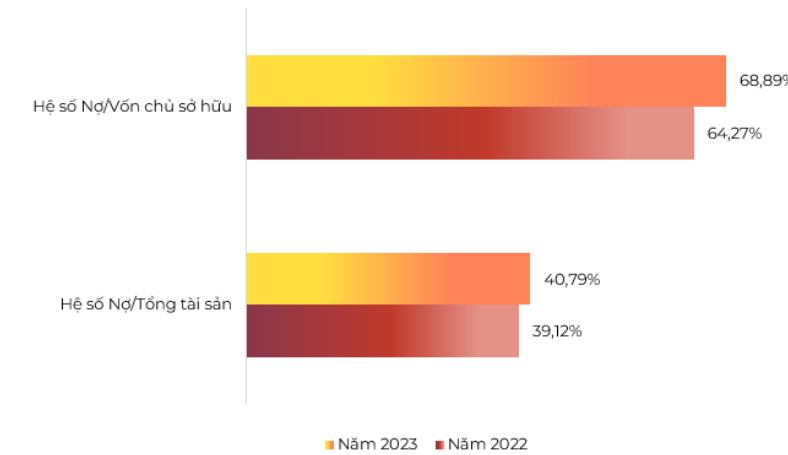
Tiền và các khoản tương đương tiền là nguyên nhân chủ yếu cho sự thay đổi của các chỉ tiêu về khả năng thanh toán của Công ty. Cụ thể, tại thời điểm cuối năm 2023, tiền và các khoản tương đương tiền tăng 234,78% so với cuối năm 2022, đạt mức tăng từ 40.337 triệu đồng lên 135.037 triệu đồng. Sự tăng trưởng này chủ yếu là do Công ty đầu tư vào các khoản tương đương tiền có kỳ hạn không quá 3 tháng tại các ngân hàng đồng thời được hưởng lãi suất từ 4,1% đến 4,5%.

Bên cạnh đó, vay ngắn hạn là nguyên nhân chính dẫn đến sự tăng lên của nợ ngắn hạn. Khoản vay này tăng 83,31% so với năm 2022, tương đương với sự gia tăng 58.628 triệu đồng. Nguồn tăng này chủ yếu đến từ các khoản vay ngắn hạn của Công ty từ các ngân hàng nhằm mục đích phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh.



Nhìn chung, cả hệ số thanh toán ngắn hạn và thanh toán nhanh của Công ty đều phản ánh một bức tranh khả quan về khả năng tài chính, cho thấy dù có những thách thức nhất định, Công ty vẫn duy trì được sự ổn định và khả năng thanh toán tốt trong bối cảnh tài chính hiện tại.

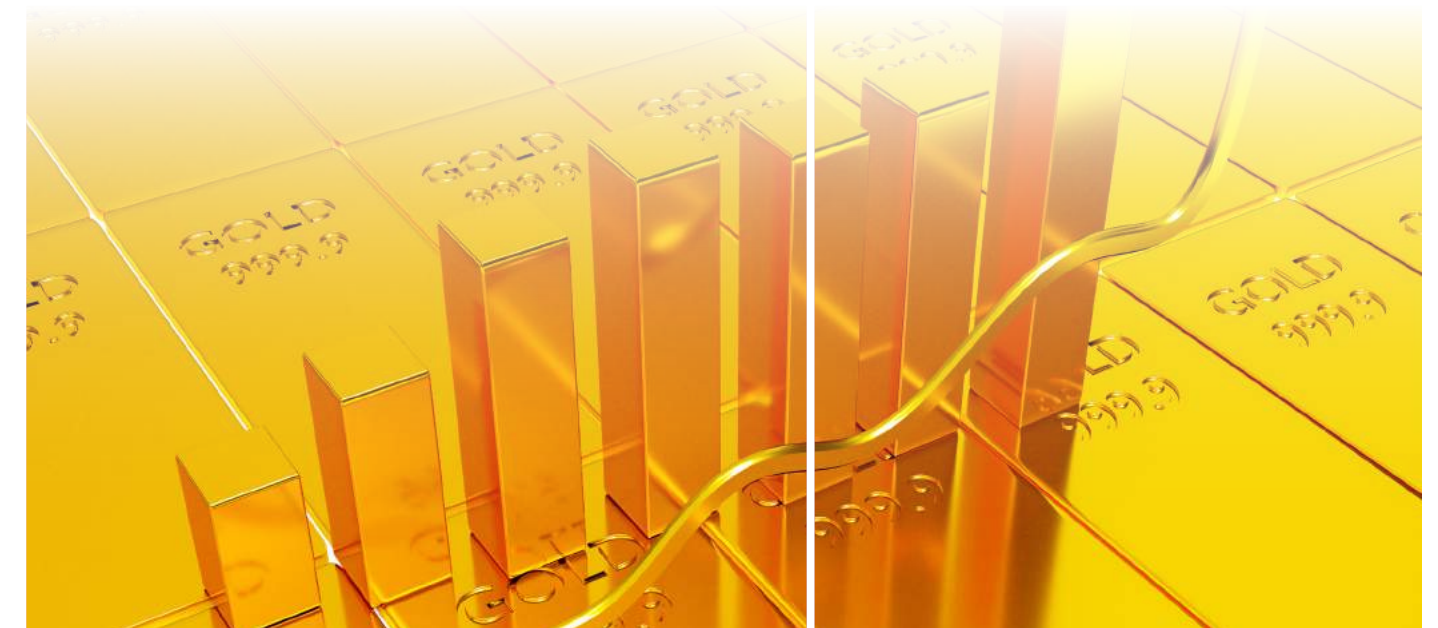
Chỉ tiêu về cơ cấu vốn



Hệ số nợ/Tổng tài sản và hệ số nợ/vốn chủ sở hữu tại thời điểm ngày 31/12/2023 lần lượt đạt mức 40,79% và 68,89%. Sự tăng này chủ yếu đến từ sự thay đổi ngược chiều của các khoản mục. Cụ thể, vốn chủ sở hữu giảm nhẹ 1,58%, tương đương giảm 9.510 triệu đồng. Trong khi đó, nợ phải trả và tổng tài sản của Công ty tăng lần lượt 5,50% và 1,19% tương đương tăng 21.310 triệu đồng và 11.800 triệu đồng so với năm 2022. Trong cơ cấu nợ phải trả, thuế và các khoản phải nộp Nhà nước chiếm tỷ trọng lớn nhất (chiếm khoảng 36,88%), tiếp đến là vay ngắn hạn chiếm 31,56%, các khoản vay này được SMB sử dụng để hỗ trợ cho công tác hoạt động sản xuất kinh doanh, bổ sung vốn lưu động tại các kỳ nộp thuế.

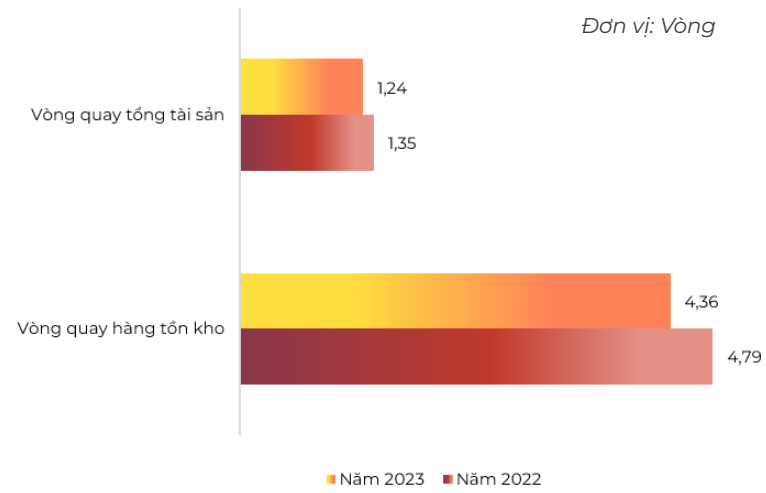
Bên cạnh đó, trong cơ cấu vốn chủ sở hữu giảm chủ yếu đến từ khoản lợi nhuận sau thuế chưa phân phối dẫn đến hệ số nợ/vốn chủ sở hữu tăng 4,62%. Đồng thời tổng tài sản năm 2023 ghi nhận mức tăng hơn 11.800 triệu đồng, đa phần do sự tăng lên của các khoản phải thu ngắn hạn, tiền và các khoản tương đương tiền.

Nhìn chung, sự tăng của các chỉ tiêu về cơ cấu vốn năm 2023 so với năm 2022 của Công ty là một dấu hiệu tích cực. Dù các khoản nợ đều có xu hướng tăng, điều này lại là kết quả của việc SMB tăng cường nguồn vốn đầu tư vào các dự án mở rộng, nâng cấp cơ sở hạ tầng và mua sắm thiết bị mới để tăng năng suất sản xuất, giúp tăng sản lượng và khả năng đáp ứng nhu cầu của thị trường. Tuy nhiên, SMB cần phải áp dụng các chính sách quản lý rủi ro và sử dụng vốn một cách hiệu quả để đảm bảo mang lại lợi ích lâu dài cho doanh nghiệp.



CÁC CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH CHỦ YẾU

Chỉ tiêu về năng lực hoạt động



Các chỉ tiêu về năng lực hoạt động của Công ty đều có sự thay đổi, cụ thể. Trong năm qua, vòng quay hàng tồn kho giảm từ 4,79 vòng xuống còn 4,36 vòng. Đồng thời, vòng quay tổng tài sản cũng giảm từ 1,35 vòng xuống còn 1,24 vòng. Nguyên nhân của sự thay đổi các chỉ tiêu về năng lực hoạt động là do sự thay đổi không đều của các khoản mục cấu thành. Cụ thể:

Sự suy giảm của vòng quay hàng tồn kho nguyên nhân từ việc giảm giá vốn hàng bán và hàng tồn kho. Trong đó, tốc độ giảm hàng tồn kho nhanh hơn tốc độ giảm của giá vốn hàng bán, khiến vòng quay của hàng tồn kho cũng có dấu hiệu quay chậm lại. Trên thực tế, sự sụt giảm này cũng chịu tác động từ nhu cầu tiêu dùng trên thị trường, cũng như các chính sách siết chặt về quy định nồng độ cồn khi tham gia giao thông từ đó sức mua trên thị trường cũng giảm dần, ảnh hưởng đến sản lượng tiêu thụ bia của doanh nghiệp. Trong khi đó, giá nguyên vật liệu như lúa mạch, malt, gạo, đường vẫn dự kiến tăng mạnh, tác động trực tiếp đến giá thành và nhu cầu tiêu dùng sản phẩm.

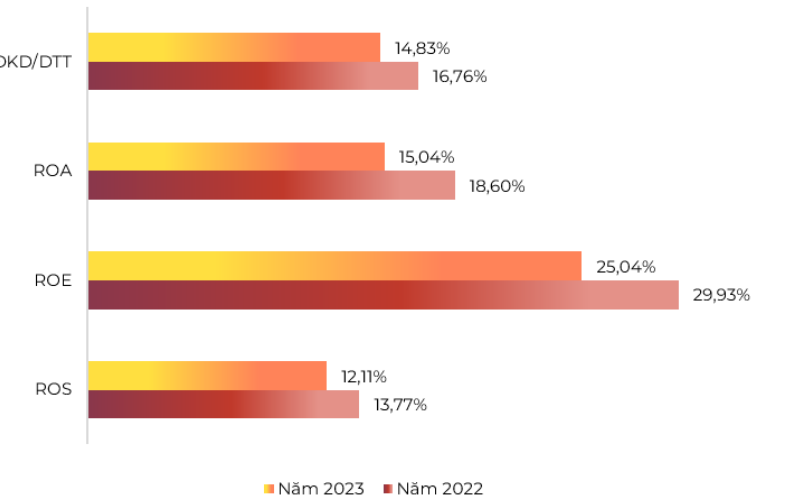
Mặt khác, sản lượng sản xuất bia Sài Gòn mỗi năm được giao cho Công ty mỗi giảm. Đứng trước tình hình mức tiêu thụ sản lượng sản phẩm đầy thách thức, khi máy móc thiết bị tại Nhà máy Bia Quy Nhơn và Phú Yên sau nhiều năm vận hành cũng đã bắt đầu xuống cấp làm cho năng suất giảm, tăng chi phí bảo trì bảo dưỡng ảnh hưởng đến hiệu quả hoạt động, đây cũng là nguyên nhân làm cho vòng quay tổng tài sản quay chậm lại.



Chỉ tiêu về khả năng sinh lời

Trong năm kinh tế vừa qua, tình hình địa chính trị vẫn còn căng thẳng, việc đứt gãy chuỗi cung ứng toàn cầu đã làm cho giá nguyên vật liệu leo thang cộng thêm nhiều thách thức bủa vây từ sức mua giảm và cơ quan chức năng siết chặt quy định về nồng độ cồn của người tham gia giao thông, đã làm cho sản lượng tiêu thụ bia của SMB giảm đi đáng kể. Chịu sự ảnh hưởng trực tiếp từ vĩ mô, các chỉ tiêu về khả năng sinh lời của SMB đều có sự sụt giảm. Cụ thể:

Tại thời điểm cuối năm 2023, ghi nhận hệ số lợi nhuận hoạt động kinh doanh/doanh thu thuần (LN HKKD/DTT) giảm 1,92%, hệ số lợi nhuận sau thuế/tổng tài sản bình quân (ROA) giảm 3,57%, hệ số lợi nhuận sau thuế/vốn chủ sở hữu (ROE) giảm 4,89% và lợi nhuận sau thuế/doanh thu thuần (ROS) giảm 1,66% và khi lần lượt đạt 14,83%, 15,04%, 25,04% và 12,11%.



Trong thời gian tới, có kỳ vọng rằng hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty sẽ trở nên thuận lợi hơn nhờ vào việc được hưởng lợi từ các hoạt động thúc đẩy và khuyến khích từ ngành du lịch. Sự phát triển của ngành du lịch có thể tạo ra một tác động tích cực đến tiêu dùng, từ việc tăng cường nhu cầu tiêu thụ đến việc tạo ra một môi trường kinh doanh tích cực. Điều này có thể thúc đẩy nhu cầu cho sản phẩm và dịch vụ của Công ty, dẫn đến sự tăng trưởng của sản lượng tiêu thụ và doanh thu.

Đồng thời, sự thúc đẩy từ ngành du lịch có thể tạo ra các cơ hội mới cho Công ty để mở rộng thị trường và phát triển sản phẩm, từ việc tăng cường dịch vụ hỗ trợ cho du khách đến việc phát triển các sản phẩm dành cho thị trường du lịch. Những cơ hội này có thể giúp Công ty tăng cường vị thế của mình trong thị trường và cải thiện các chỉ tiêu khả năng sinh lời trong tương lai, đồng thời tạo ra cơ sở cho sự phát triển bền vững và ổn định.



CƠ CẤU CỔ ĐÔNG VÀ THAY ĐỔI VỐN ĐẦU TƯ CỦA CHỦ SỞ HỮU

CỔ PHẦN

SMB

Vốn điều lệ: 298.466.480.000 đồng

Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phiếu

Cổ phiếu phổ thông: 29.846.648 cổ phiếu

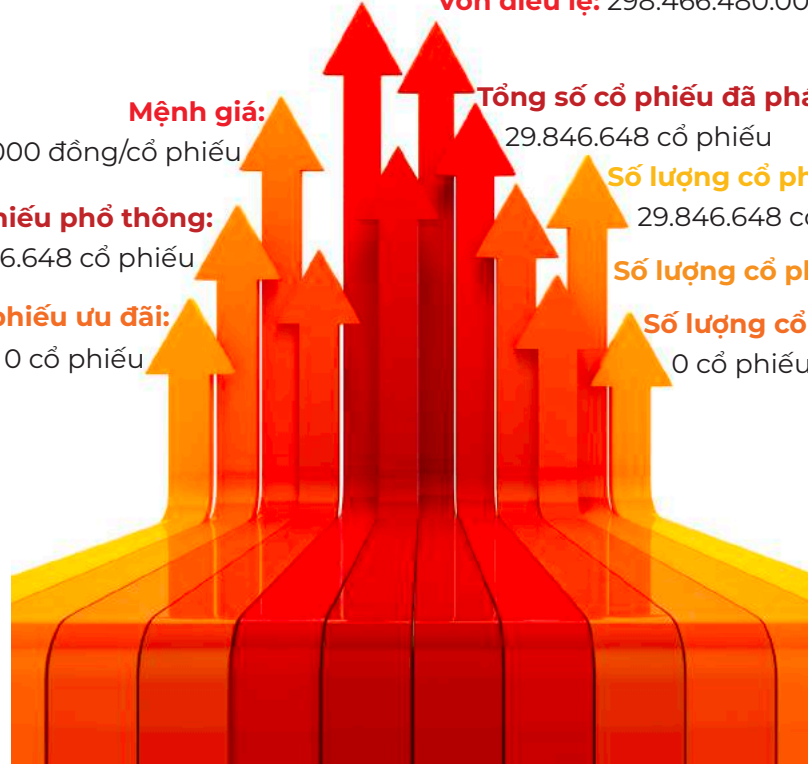
Cổ phiếu ưu đãi: 0 cổ phiếu

Tổng số cổ phiếu đã phát hành: 29.846.648 cổ phiếu

Số lượng cổ phiếu đang lưu hành: 29.846.648 cổ phiếu

Số lượng cổ phiếu quỹ: 0 cổ phiếu

Số lượng cổ phiếu hạn chế chuyển nhượng: 0 cổ phiếu



CƠ CẤU CỔ ĐÔNG

Tính tại ngày 30/11/2023

STT	Loại cổ đông	Số lượng cổ đông	Số cổ phiếu	Giá trị (triệu đồng)	Tỷ lệ sở hữu (%)
I	Cổ đông nhà nước	1	719.848	7.198,48	2,41%
II	Cổ đông trong nước	1.885	25.714.738	257.147,38	86,15
	Cổ động tổ chức	21	17.494.822	174.948,22	58,61
	Cổ đông cá nhân	1.864	8.219.916	82.199,16	27,54
III	Cổ đông nước ngoài	83	4.131.910	41.319,10	13,84
	Cổ đông tổ chức	20	2.324.516	23.245,16	7,79
	Cổ đông cá nhân	63	1.807.394	18.073,94	6,06
Tổng cộng (II+III)		1.968	29.846.648	298.466,48	100%

Tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa: 49%

DANH SÁCH CỔ ĐÔNG LỚN

Tính tại ngày 30/11/2023

STT	Tên cổ đông	Số ĐKDN	Địa chỉ	Số lượng cổ phần năm giữ (Cổ phần)	Tỷ lệ (%)
1	Tổng CTCP Bía – Rượu – Nước Giải Khát Sài Gòn	0300583659	187 Nguyễn Chí Thanh, Phường 12, Quận 5, TP. HCM	9.617.363	32,22%
2	CTCP Thương mại Địa Ốc Việt	0305376818	168 Nguyễn Huệ, Phường Bến Nghé, Quận 1, TP. HCM	3.745.550	12,54%
3	Công ty TNHH MTV Xổ số Kiến thiết Phú Yên	4400116969	204 Trần Hưng Đạo, Phường 4, TP. Tuy Hòa, Tỉnh Phú Yên.	1.602.940	5,37%
4	Công ty TNHH Đầu tư kinh doanh BĐS Việt Gia Phú	0310500637	445-449 Gia Phú, Phường 3, Quận 6, TP. HCM	918.227	3,07%

Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu Không thay đổi

Giao dịch cổ phiếu quỹ Không có

Các chứng khoán khác Không có



03 TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ

1. Hội đồng quản trị
2. Ban điều hành
3. Ban kiểm soát
4. Nhân sự và chính sách lao động



DANH SÁCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số lượng cổ phiếu sở hữu	Tỷ lệ sở hữu
1	Ông Lâm Du An	Chủ tịch HĐQT	0	0%
2	Ông Huỳnh Văn Dũng	TV. HĐQT điều hành	412.495	1,38%
3	Bà Nguyễn Thị Phước	TV. HĐQT không điều hành	0	0%
4	Bà Nguyễn Thị Thùy Linh	TV. HĐQT không điều hành	741	0,00%
5	Ông Phạm Văn Phong	TV. HĐQT độc lập	0	0%



Lý lịch Hội đồng quản trị

ÔNG LÂM DU AN

Chủ tịch HĐQT

- Năm sinh: 1967
- Quốc tịch: Việt Nam
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư cơ khí

Quá trình làm việc:

Thời gian	Đơn vị công tác
10/1989 - 06/1990	Kỹ sư Nhà máy Thuốc lá Bến Thành
06/1990 - 10/1991	Kỹ sư Nhà máy Nước đá Hàm Tử
10/1991 - 10/2004	Kỹ sư, Tổ trưởng bảo trì Công ty Bia Sài Gòn
10/2004 - 04/2006	Phó Quản đốc Xưởng Bảo trì - Tổng CTCP Bia-Rượu-NGK Sài Gòn
04/2006 - 05/2007	Trưởng Ban Quản lý dự án Bia Sài Gòn Bạc Liêu
05/2007 - 10/2012	Trưởng Ban Quản lý dự án Bia Sài Gòn Vĩnh Long
10/2012 - 06/2016	Giám đốc CTCP Bia Sài Gòn Vĩnh Long
06/2016 - 10/2017	Giám đốc Nhà máy Bia Sài Gòn Nguyễn Chí Thanh thuộc Tổng CTCP Bia-Rượu-NGK Sài Gòn
10/2017 - nay	Phó Tổng Giám đốc SABECO kiêm Giám đốc Nhà máy Bia Sài Gòn Nguyễn Chí Thanh

Chức vụ hiện nay tại tổ chức khác: Phó Tổng giám đốc Tổng CTCP Bia – Rượu – Nước giải khát Sài Gòn; Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn – Hà Nội

Số cổ phần nắm giữ tại thời điểm hiện nay:

Số lượng cổ phần sở hữu	Số cổ phần, chiếm tỷ lệ	Tỷ lệ
3.647.363	cổ phần, chiếm tỷ lệ	12,22%
Sở hữu cá nhân	0 cổ phần, chiếm tỷ lệ	0%
Sở hữu đại diện	3.647.363 cổ phần, chiếm tỷ lệ	12,22%
Sở hữu của người có liên quan	0 cổ phần, chiếm tỷ lệ	0%

Lý lịch Hội đồng quản trị (tiếp theo)

ÔNG HUỖNH VĂN DŨNG

Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc

- Năm sinh: 1962
- Quốc tịch: Việt Nam
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Hóa thực phẩm, Cử nhân Tiếng Anh

Quá trình làm việc:

Thời gian	Đơn vị công tác
08/1984 - 12/1995	Cán bộ nghiệp vụ, Phó phòng, Trưởng phòng Kiểm nghiệm hàng hóa, Phó xưởng chế biến Công ty Đầu tư XNK Đắc Lắc
12/1995 - 02/2005	Phó Giám đốc Công ty Đầu tư XNK Đắc Lắc
02/2005 - 09/2008	Giám đốc CTCP Bia Sài Gòn - Đắc Lắc
09/2008 - 11/2013	Giám đốc Chi nhánh CTCP Bia Sài Gòn - Miền Trung tại Đắc Lắc
12/2013 đến nay	- Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc CTCP Bia Sài Gòn - Miền Trung - Thành viên HĐQT CTCP Thương mại Sài Gòn - Tây Nguyên - Chủ tịch HĐQT CTCP TM-TH An Hưng - Chủ tịch Hiệp Hội Doanh nghiệp Đắc Lắc

• **Khen thưởng:** Bằng khen Thủ tướng Chính phủ; Huân chương lao động hạng 3

• **Chức vụ hiện nay tại tổ chức khác:** Ủy viên HĐQT CTCP In - Thương mại Phú Yên

Số cổ phần nắm giữ tại thời điểm hiện nay:

Số lượng cổ phần sở hữu	3.397.495	cổ phần, chiếm tỷ lệ	11,38%
Sở hữu cá nhân	412.495	cổ phần, chiếm tỷ lệ	1,38%
Sở hữu đại diện	2.985.000	cổ phần, chiếm tỷ lệ	10,00%
Sở hữu của người có liên quan	0	cổ phần, chiếm tỷ lệ	0%

Lý lịch Hội đồng quản trị (tiếp theo)

BÀ NGUYỄN THỊ PHƯỚC

Thành viên HĐQT không điều hành

- Năm sinh: 1959
- Quốc tịch: Việt Nam
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế

Quá trình làm việc:

Thời gian	Đơn vị công tác
1996 - 2007	Giám đốc Công ty TNHH Đầu tư - Thương mại - Du lịch Hiệp Phúc
2008 - nay	Tổng Giám đốc CTCP Thương mại Địa Ốc Việt
05/2013 - nay	Thành viên HĐQT CTCP Bia Sài Gòn - Miền Trung

• **Chức vụ hiện nay tại tổ chức khác:** Tổng Giám đốc Công ty CPTM Địa Ốc Việt

Số cổ phần nắm giữ tại thời điểm hiện nay:

Số lượng cổ phần sở hữu	4.663.777	cổ phần, chiếm tỷ lệ	15,61%
Sở hữu cá nhân	3.745.550	cổ phần, chiếm tỷ lệ	12,54%
Sở hữu đại diện	918.227	cổ phần, chiếm tỷ lệ	3,07%
Sở hữu của người có liên quan	0	cổ phần, chiếm tỷ lệ	0%

Lý lịch Hội đồng quản trị (tiếp theo)

BÀ NGUYỄN THỊ THÙY LINH

Thành viên HĐQT không điều hành

- Năm sinh: 1968
- Quốc tịch: Việt Nam
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Tài chính ngân hàng

Quá trình làm việc:

Thời gian	Đơn vị công tác
10/1998 - 05/2003	Kế toán tài sản cố định – Công ty Bia Sài Gòn
06/2003 - 2006	Kế toán tiêu thụ, Tổng CTCP Bia-Rượu-NGK Sài Gòn
2006 - 2008	Phó phòng kế toán Tổng CTCP Bia-Rượu-NGK Sài Gòn
2008 - 06/2012	Phó phòng tài chính Tổng CTCP Bia-Rượu-NGK Sài Gòn
06/2012 - 02/2016	Phó Ban tài chính Tổng CTCP Bia-Rượu-NGK Sài Gòn
03/2016 - 03/2018	Phó Ban Kế hoạch – Tổng hợp, Tổng CTCP Bia-Rượu-NGK Sài Gòn
04/2018 - 03/2021	Giám đốc Tài chính Thương mại, Tổng CTCP Bia-Rượu-NGK Sài Gòn
04/2021 - nay	Giám đốc dự án – Ban Kế toán, Tổng CTCP Bia-Rượu-NGK Sài Gòn
04/2017 - nay	Thành viên HĐQT CTCP Bia Sài Gòn – Miền Trung

Chức vụ hiện nay tại tổ chức khác: Phó Ban KH-TH Tổng Công ty CP Bia-Rượu-NGK Sài Gòn

Số cổ phần nắm giữ tại thời điểm hiện nay:

Số lượng cổ phần sở hữu	2.985.741	cổ phần, chiếm tỷ lệ	10,00%
Sở hữu cá nhân	741	cổ phần, chiếm tỷ lệ	0,00%
Sở hữu đại diện	2.985.000	cổ phần, chiếm tỷ lệ	10,00%
Sở hữu của người có liên quan	0	cổ phần, chiếm tỷ lệ	0%

Lý lịch Hội đồng quản trị (tiếp theo)

ÔNG PHẠM VĂN PHONG

Thành viên HĐQT độc lập

- Năm sinh: 1962
- Quốc tịch: Việt Nam
- Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ Quản trị kinh doanh

Quá trình làm việc:

Thời gian	Đơn vị công tác
1993 - 1996	Giám đốc Ngân hàng Nông nghiệp Khu vực Krong Buk Đắk Lắk
10/1996 - 10/2002	Phó Giám đốc Ngân hàng Ngoại thương Việt Nam CN. Đắk Lắk
2002 - 2017	Giám đốc Ngân hàng Ngoại thương Việt Nam CN. Đắk Lắk
06/2017 - 2018	Phó Chủ tịch, Phó Chủ tịch HĐQT Sacombank
2018 - 2022	Phó Chủ tịch thường trực HĐQT Sacombank, TV HĐQT độc lập CTCP Bia Sài Gòn-Miền Trung
2022 - nay	Phó Chủ tịch HĐQT Sacombank, TV HĐQT độc lập CTCP Bia Sài Gòn-Miền Trung

Chức vụ hiện nay tại tổ chức khác: Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng quản trị Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín

Số cổ phần nắm giữ tại thời điểm hiện nay:

Số lượng cổ phần sở hữu	0	cổ phần, chiếm tỷ lệ	0%
Sở hữu cá nhân	0	cổ phần, chiếm tỷ lệ	0%
Sở hữu đại diện	0	cổ phần, chiếm tỷ lệ	0%
Sở hữu của người có liên quan	0	cổ phần, chiếm tỷ lệ	0%

DANH SÁCH BAN ĐIỀU HÀNH

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Đại diện sở hữu		Sở hữu cá nhân	
			Số lượng cổ phần sở hữu	Tỷ lệ sở hữu	Số lượng cổ phần sở hữu	Tỷ lệ sở hữu
1	Ông Huỳnh Văn Dũng	Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc	9.617.363	32,22%	412.495	1,38%
2	Ông Võ Thành Điền	Phó Tổng giám đốc	35.843	0,13%	-	-
3	Ông Vũ Tuấn Anh	Phó Tổng giám đốc kiêm kế toán trưởng*	-	-	-	-

Ông Huỳnh Văn Dũng – Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám Đốc (Lý lịch trình bày ở phần 3).

ÔNG VŨ TUẤN ANH

Phó Tổng Giám đốc kiêm Kế toán trưởng

- Năm sinh: 1971
- Quốc tịch: Việt Nam
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kinh tế, Cử nhân Luật

Quá trình làm việc:

Thời gian	Đơn vị công tác
10/1994 - 02/2005	Kế toán, Kế toán tổng hợp Công ty Đầu tư XNK Đắk Lắk
02/2005 - 03/2007	Phụ trách Kế toán CTCP Bia Sài Gòn Đắk Lắk
04/2007 - 10/2008	Kế toán trưởng CTCP Bia Sài Gòn Đắk Lắk
10/2008 - 31/12/2013	Kế toán trưởng CN CTCP Bia Sài Gòn – Miền Trung tại Đắk Lắk
01/01/2014 - 12/2017	GD Tài chính kiêm Kế toán trưởng CTCP Bia Sài Gòn – Miền Trung
12/2017 - 11/2023	Phó Tổng Giám đốc kiêm Kế toán trưởng CTCP Bia Sài Gòn – Miền Trung

• **Khen thưởng:** Bằng khen Thủ tướng Chính phủ

• **Chức vụ hiện nay tại tổ chức khác:** Kiểm soát viên CT TNHH MTV Thương mại - Dịch vụ bia Quy Nhơn

• **Số cổ phần nắm giữ tại thời điểm hiện nay:**

Số lượng cổ phần sở hữu	38.367 cổ phần, chiếm tỷ lệ	0,13%
Sở hữu cá nhân	0 cổ phần, chiếm tỷ lệ	0%
Sở hữu đại diện	38.367 cổ phần, chiếm tỷ lệ	0,13%
Sở hữu của người có liên quan	0 cổ phần, chiếm tỷ lệ	0%

Lý lịch Ban điều hành

ÔNG VŨ THÀNH ĐIỀN

Phó Tổng Giám đốc

- Năm sinh: 1966
- Quốc tịch: Việt Nam
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế

Quá trình làm việc:

Thời gian	Đơn vị công tác
06/1993 - 07/1994	Phó Phòng Đầu tư và Công nợ, Công ty Đầu tư XNK Đắk Lắk
07/1994 - 06/2002	Giám đốc Chi nhánh Công ty Đầu tư XNK Đắk Lắk tại Huyện Krông Năng, KrôngBuk, Chư Sê
06/2002 - 05/2007	Phó phòng, Phụ trách phòng Kế hoạch Nghiệp vụ Công ty Đầu tư XNK Đắk Lắk
07/2007 - 12/2007	Phụ trách Phòng Kinh doanh CTCP Bia Sài Gòn – Đắk Lắk
01/2008 - 09/2009	Trưởng Phòng KH-KD CTCP Bia Sài Gòn – Đắk Lắk
10/2009 - 12/2013	Trưởng Phòng KH-KD Chi nhánh CTCP Bia Sài Gòn Miền Trung tại Đắk Lắk
01/2014 - 12/2017	Giám đốc kinh doanh kiêm Trưởng phòng Kế hoạch – Kinh doanh CTCP Bia Sài Gòn – Miền Trung
12/2017 - nay	Phó Tổng Giám đốc CTCP Bia Sài Gòn – Miền Trung

• **Khen thưởng:** Bằng khen Thủ tướng Chính phủ

• **Chức vụ hiện nay tại tổ chức khác:** Không có

• **Số cổ phần nắm giữ tại thời điểm hiện nay:**

Số lượng cổ phần sở hữu	35.843 cổ phần, chiếm tỷ lệ	0,12%
Sở hữu cá nhân	0 cổ phần, chiếm tỷ lệ	0%
Sở hữu đại diện	35.843 cổ phần, chiếm tỷ lệ	0,12%
Sở hữu của người có liên quan	0 cổ phần, chiếm tỷ lệ	0%

NHỮNG THAY ĐỔI TRONG BAN ĐIỀU HÀNH NĂM 2023:

(*) Từ tháng 11/2023 ông Vũ Tuấn Anh không còn làm việc tại Công ty. Ngày 28/12/2023, HĐQT bổ nhiệm ông Nguyễn Thành Nguyên đảm nhận chức vụ Kế toán trưởng CTCP Bia Sài Gòn - Miền Trung.

DANH SÁCH BAN KIỂM SOÁT

STT	Thành viên	Chức vụ	Số lượng cổ phần sở hữu	Tỷ lệ sở hữu
1	Ông Nguyễn Văn Dũng	Trưởng ban	0	0%
2	Ông Trịnh Văn Thảo	Thành viên	0	0%
3	Ông Bùi Quang Đáng	Thành viên	1.602.940	5,37%

Lý lịch Ban kiểm soát

ÔNG TRỊNH VĂN THẢO

Thành viên Ban kiểm soát

- Năm sinh: 1973
- Quốc tịch: Việt Nam
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế

ÔNG NGUYỄN VĂN DŨNG

Trưởng Ban kiểm soát

- Năm sinh: 1971
- Quốc tịch: Việt Nam
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kế toán

Quá trình làm việc:

Thời gian	Đơn vị công tác
1996 - 2003	Kế toán trưởng Công ty TNHH ĐT-TM-DL Hiệp Phúc
2004 - 2009	Giám đốc Chi nhánh Công ty TNHH ĐT-TM-DL
2010 - 04/2016	Phó Tổng giám đốc CTCP Thương Mại Địa Ốc Việt (Vietcomreal)
05/2016 - 14/04/2023	Trưởng Ban kiểm soát CTCP Bia Sài Gòn - Miền Trung

Chức vụ hiện nay tại tổ chức khác: Không có

Số cổ phần nắm giữ tại thời điểm hiện nay:

Số lượng cổ phần sở hữu	0 cổ phần, chiếm tỷ lệ	0%
Sở hữu cá nhân	0 cổ phần, chiếm tỷ lệ	0%
Sở hữu đại diện	0 cổ phần, chiếm tỷ lệ	0%
Sở hữu của người có liên quan	0 cổ phần, chiếm tỷ lệ	0%

Quá trình làm việc:

Thời gian	Đơn vị công tác
1996 - 2001	Trợ lý Kế toán - Phòng TC - KT Tổng Công ty Xây Dựng Trường Sơn Bộ Quốc Phòng
2001 - 2006	Kế toán tổng hợp - Phòng TC - KT Công ty Du Lịch-Dịch vụ và Thương mại TOSECO - Bộ Quốc Phòng
2006 - 2010	Kế toán trưởng - Trung tâm Thương Mại - Dịch Vụ Phương Nam - Bộ Quốc Phòng
2011 - nay	Chuyên viên Kiểm toán nội bộ - Ban KTNB Tổng Công ty Bia Rượu Nước Giải Khát Sài Gòn (SABECO); Thành viên BKS CTCP Bia Sài Gòn - Miền Trung

Chức vụ hiện nay tại tổ chức khác: Chuyên viên Phòng Kiểm soát nội bộ Tổng CTCP Bia-Rượu-NGK Sài Gòn

Số cổ phần nắm giữ tại thời điểm hiện nay:

Số lượng cổ phần sở hữu	0 cổ phần, chiếm tỷ lệ	0%
Sở hữu cá nhân	0 cổ phần, chiếm tỷ lệ	0%
Sở hữu đại diện	0 cổ phần, chiếm tỷ lệ	0%
Sở hữu của người có liên quan	0 cổ phần, chiếm tỷ lệ	0%

Lý lịch Ban kiểm soát (tiếp theo)

ÔNG BÙI QUANG ĐÁNG

Thành viên Ban kiểm soát

- Năm sinh: 1965
- Quốc tịch: Việt Nam
- Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ kinh tế

Quá trình làm việc:

Thời gian	Đơn vị công tác
1986 - 1991	Công tác tại Công ty Thương nghiệp Sông Cầu, Phú Yên
08/1993 - 2014	Kế toán trưởng Công ty xổ số kiến thiết Phú Yên
2014 - 10/2016	Phó giám đốc Công ty TNHH MTV xổ số kiến thiết Phú Yên
11/2016 - nay	Chủ tịch Công ty TNHH MTV xổ số kiến thiết Phú Yên
04/2017 - nay	Thành viên BKS CTCP Bia Sài Gòn - Miền Trung

Chức vụ hiện nay tại tổ chức khác: Chủ tịch Công ty TNHH MTV Xổ số kiến thiết Phú Yên

Số cổ phần nắm giữ tại thời điểm hiện nay:

Số lượng cổ phần sở hữu	1.602.940	cổ phần, chiếm tỷ lệ	5,37%
Sở hữu cá nhân	0	cổ phần, chiếm tỷ lệ	0%
Sở hữu đại diện	1.602.940	cổ phần, chiếm tỷ lệ	5,37%
Sở hữu của người có liên quan	0	cổ phần, chiếm tỷ lệ	0%

Đại diện sở hữu của Công ty TNHH MTV Xổ số kiến thiết Phú Yên: 1.602.940 CP, tỷ lệ 5,37% VDL

NHÂN SỰ VÀ CHÍNH SÁCH LAO ĐỘNG

TÌNH HÌNH NHÂN SỰ

Số lượng cán bộ, công nhân viên

Tính đến ngày 31/12/2023

STT	Tính chất phân loại	Số lượng (người)	Tỷ lệ %
I	Theo trình độ lao động	492	100%
1	Trình độ Đại học và trên Đại học	227	46%
2	Trình độ Cao đẳng, trung cấp chuyên nghiệp	175	36%
3	Sơ cấp và Công nhân kỹ thuật	52	11%
4	Lao động phổ thông	38	8%
II	Theo đối tượng lao động	492	100%
1	Lao động trực tiếp	377	77%
2	Lao động gián tiếp	115	23%
III	Theo giới tính	492	100%
1	Nam	408	83%
2	Nữ	84	17%
IV	Theo thời hạn HĐLĐ	492	100%
1	Hợp đồng ngắn hạn dưới 1 năm	0	0%
2	Hợp đồng có thời hạn 1 đến 3 năm	79	16%
3	Hợp đồng không xác định thời hạn	413	84%
V	Theo độ tuổi	492	100%
1	Từ 18 đến 25 tuổi	6	1%
2	Từ 26 đến 35 tuổi	106	22%
3	Từ 36 đến 45 tuổi	194	39%
4	Trên 45	186	38%

Thu nhập bình quân đầu người năm 2023:

Chỉ tiêu	Năm 2019	Năm 2020	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023
Tổng số lượng người lao động (người)	489	487	493	490	493
Thu nhập bình quân (triệu đồng/ người/ tháng)	12,5	13,8	14,5	15,2	15,9

CHÍNH SÁCH LAO ĐỘNG

Chế độ làm việc

Công ty tổ chức làm việc 08 giờ/ngày; 06 ngày/tuần. Thời gian làm việc của các xưởng sản xuất trực tiếp được chia làm 03 ca. Đảm bảo quyền lợi cho cán bộ công nhân viên khi tham gia làm thêm giờ, tăng ca theo quy định của Bộ Luật Lao động và có những đãi ngộ thỏa đáng.



Nghỉ ốm, thai sản

Nhân viên sẽ được hưởng trợ cấp ốm đau theo quy định của pháp luật, được khám bệnh và điều trị tại các cơ sở y tế theo quy định của Bảo hiểm xã hội Việt Nam

Điều kiện làm việc

Công ty đã trang bị đầy đủ các trang thiết bị, máy móc, thiết bị, phương tiện bảo hộ đối với những lao động trực tiếp. Văn phòng làm việc rộng rãi, nhà xưởng khang trang, thoáng mát, được thiết kế, xây dựng theo đúng tiêu chuẩn để bảo vệ an toàn cho người lao động. Các nguyên tắc an toàn lao động được triển khai và tuân thủ nghiêm ngặt.



Nghỉ phép, nghỉ lễ, Tết

Người lao động được nghỉ lễ và nghỉ Tết theo quy định của Bộ Luật Lao động. Người lao động có thời gian làm việc từ 12 tháng trở lên được nghỉ phép 12 ngày mỗi năm, nếu làm dưới 12 tháng thì số ngày nghỉ phép được tính theo tỷ lệ thời gian làm việc. Ngoài ra, cứ 05 năm làm việc, người lao động được cộng thêm 01 ngày nghỉ phép.

Chính sách tuyển dụng

Xác định 'Con người' là nòng cốt cho sự phát triển lâu dài của Công ty, do đó SMB thường xuyên có chính sách tuyển dụng linh hoạt, đầy đủ tính công bằng, không ngừng thu hút những người lao động giỏi, nhân tài đến với Công ty. Tìm kiếm những cá nhân xuất sắc và tài năng, có năng lực, tâm huyết với Công ty. Ngoài ra, để đảm bảo rằng mọi nhân viên của SMB luôn ở trạng thái tốt nhất và đáp ứng được yêu cầu công việc ngày càng cao, SMB đã không ngừng tổ chức các buổi bồi dưỡng, đào tạo chuyên sâu về nghiệp vụ. Những khóa đào tạo này không chỉ giúp nâng cao kỹ năng chuyên môn mà còn tạo cơ hội cho sự chia sẻ kiến thức, kinh nghiệm giữa các thành viên trong tổ chức..



Đào tạo

Nguồn nhân lực chất lượng là yếu tố then chốt trong việc phát triển bền vững. Để đảm bảo nhân sự ngày càng chuyên nghiệp, SMB liên tục tổ chức các chương trình đào tạo và bồi dưỡng, nhằm nâng cao kỹ năng và hiệu suất làm việc của nhân viên. Điều này được thực hiện định kỳ và được lãnh đạo công ty tổ chức một cách có kế hoạch. Hàng năm, SMB triển khai các chương trình đào tạo theo yêu cầu công việc và từng bộ phận, nhằm cung cấp kiến thức và kỹ năng chuyên môn phù hợp với mỗi vị trí công việc. Mục tiêu là giúp nhân viên phát triển sự hiểu biết sâu rộng về công việc của mình và hoàn thành nhiệm vụ một cách xuất sắc. Công ty hoàn toàn chịu trách nhiệm về tất cả các chi phí liên quan đến đào tạo, huấn luyện và nâng cao tay nghề của nhân viên. Nếu nhân viên mong muốn tự phát triển và học thêm kỹ năng ngoài kế hoạch đào tạo công ty, SMB sẽ xem xét và chấp thuận, miễn là điều này không ảnh hưởng đến hoạt động của công ty và quy trình sản xuất.

Công tác đảm bảo an toàn lao động

Hệ thống trang thiết bị và nhà xưởng của công ty đều được kiểm tra và đánh giá định kỳ theo quy định. Việc này nhằm mục đích đảm bảo rằng mọi thiết bị hoạt động đúng cách, không gây ra rủi ro cho nhân viên và tuân thủ đầy đủ các tiêu chuẩn an toàn lao động. Quá trình kiểm tra không chỉ tập trung vào trang thiết bị bảo hộ mà còn bao gồm cả kiểm tra cơ sở vật chất, môi trường làm việc và các yếu tố liên quan khác.

Công tác chăm sóc sức khỏe

Công ty thường xuyên tổ chức những buổi khám sức khỏe định kỳ cho CBNV nhằm phát hiện và điều trị những rủi ro về sức khỏe từ đó đưa ra những chính sách hỗ trợ phù hợp. Điều này giúp tăng cường sức khỏe tổng thể của đội ngũ nhân viên, đồng thời giảm thiểu rủi ro về sức khỏe trong quá trình làm việc. Với việc chú trọng đến chăm sóc sức khỏe nhân viên, SMB hy vọng tạo ra một môi trường làm việc tích cực, nâng cao chất lượng cuộc sống và tạo động lực cho mọi người để có thể làm việc hiệu quả và đóng góp tối đa cho sự phát triển của công ty.

SMB khuyến khích sự tích cực trong việc học tập và nâng cao trình độ chuyên môn. Trong trường hợp người lao động tự chi trả chi phí học tập và sau khi hoàn thành khóa học đạt được kết quả tốt, công ty sẽ xem xét hỗ trợ một phần kinh phí hoặc cân nhắc bố trí công việc phù hợp với nghiệp vụ đào tạo của họ. Điều này là một cơ hội cho sự phát triển cá nhân và chuyển giao kỹ năng mới vào quá trình làm việc hàng ngày. Để đảm bảo nhân sự ngày càng chuyên nghiệp, chúng tôi liên tục tổ chức các chương trình đào tạo và bồi dưỡng, nhằm nâng cao kỹ năng và hiệu suất làm việc của nhân viên. Điều này được thực hiện định kỳ và được lãnh đạo công ty tổ chức một cách có kế hoạch. Các chương trình nhằm bồi dưỡng, nâng cao kỹ năng được ban lãnh đạo tổ chức định kỳ. Hàng năm, công ty tổ chức các chương trình đào tạo theo yêu cầu công việc và từng bộ phận nhằm nâng cao kỹ năng chuyên môn phù hợp với từng vị trí công việc và đảm bảo nhân viên hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao.

Chính sách lương thưởng và phúc lợi

Quy chế chi trả lương được xây dựng dựa trên nguyên tắc tuân thủ quy định của pháp luật và phản ánh đúng ngành nghề hoạt động của SMB. Lương thưởng được xác định một cách công bằng và minh bạch, căn cứ vào trình độ, cấp bậc và tay nghề của từng cá nhân và bộ phận. Điều này nhằm đảm bảo rằng mỗi người lao động được đánh giá đúng mức độ đóng góp của mình và nhận được sự công nhận tương xứng. Việc trích nộp Bảo hiểm xã hội và Bảo hiểm y tế cũng được Công ty thực hiện theo đúng các quy định hiện hành, giúp bảo vệ quyền lợi và phúc lợi xã hội của nhân viên.

04 BÁO CÁO CỦA BAN ĐIỀU HÀNH

1. Đánh giá hoạt động sản xuất kinh doanh
2. Tình hình tài chính
3. Cải tiến về chính sách, cơ cấu tổ chức, quản lý
4. Kế hoạch phát triển trong tương lai
5. Giải trình của Ban điều hành với ý kiến của kiểm toán



ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH

PHÂN TÍCH TỔNG QUAN VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

Ngành đồ uống đã trải qua nhiều thách thức lớn sau đại dịch Covid-19, khiến tốc độ tăng trưởng giảm sút và tạo ra nhiều khó khăn cho sản xuất kinh doanh, đặc biệt là trong ngành sản xuất và kinh doanh đồ uống có cồn. Năm 2023, các yếu tố như xung đột địa chính trị, sự phân mảnh công nghệ, thời tiết cực đoan và lạm phát duy trì ở mức cao, đặt ra nhiều thách thức mới



Thuận lợi

Trong bối cảnh thế giới có nhiều bất ổn, Việt Nam được đánh giá là nước có tình hình chính trị ổn định, kinh tế tăng trưởng khá, môi trường đầu tư, kinh doanh ngày càng được cải thiện, đó sẽ là điểm đến cho các dòng vốn đầu tư và là môi trường thuận lợi thu hút các Nhà máy/Xí nghiệp sản xuất kinh doanh trong khu vực trong quá trình chuyển dịch chuỗi cung ứng và dòng vốn đầu tư.

Bên cạnh đó, Tổng công ty Sabeco và chính quyền địa phương sở tại luôn quan tâm sâu sát và tạo điều kiện thuận lợi, giúp đỡ nhiều mặt, nhất là trong công tác kỹ thuật và tiêu thụ sản phẩm. Cùng với tập thể CBCNV Công ty có trình độ năng lực, kinh nghiệm đáp ứng yêu cầu công việc, có tinh thần trách nhiệm và đoàn kết cao là nền tảng cho sự phát triển của Công ty; thương hiệu Bia Sài Gòn vẫn là thương hiệu mạnh với chất lượng ổn định và giá bán phù hợp. Đồng thời, Bia tự doanh của Công ty đang được đồng đảo người lao động địa phương ưa chuộng.



Khó khăn

Chiến tranh Nga - Ukraine, căng thẳng Nga và phương Tây, tình hình Trung Đông có nhiều bất ổn, ... tạo áp lực lạm phát gia tăng, rủi ro thị trường tài chính, hoạt động sản xuất kinh doanh vẫn phụ thuộc nhất định vào nước ngoài nên khả năng có thể suy giảm theo đà giảm của kinh tế thế giới. Trong khi đó, Nghị định số 100/NĐ-CP tiếp tục còn ảnh hưởng đến sản lượng tiêu thụ bia, rượu. Tình hình thiên tai, biến đổi khí hậu,... có chiều hướng diễn biến phức tạp, trái quy luật, khó dự báo hơn sẽ ảnh hưởng đến đời sống và tiêu dùng của người dân.

Đồng thời, sức mua của người dân giảm do đã gồng mình chống dịch Covid-19 hơn 3 năm qua. Bên cạnh đó, Sabeco tiếp tục thực hiện chính sách phân biệt đối xử, ưu tiên giao sản lượng cho các Công ty con và giảm mạnh sản lượng đối với các Công ty liên kết



Những tiến bộ công ty đã đạt được

Điểm sáng của tiêu thụ bia tự doanh năm 2023 là mạnh dạng khía thác và đẩy mạnh thị trường mới/ngoại tình. Kết quả tiêu thụ bia tại thị trường mới/ngoại tình năm 2023 được 8,43 triệu lít (Bia chai QN 7,55 triệu lít; Bia tươi Phú Yên 0,40 triệu lít; Bia lon QN 0,24 triệu lít; Bia tươi ĐakLak 0,20 triệu lít; Bia hơi Lowen 0,04 triệu lít).

Công ty đã làm tốt công tác quản lý SXKD, tiết kiệm chi phí, định mức, lao động; đã có tiên lương, dự báo nên đã làm tốt công tác mua vật tư - NVL; chủ động rà soát, tìm kiếm và tổ chức chọn lọc hoặc chào hàng cạnh tranh các vật tư, hóa chất dùng chung cho cả 3 Nhà máy nên tìm được các nhà cung cấp uy tín, giá cả cạnh tranh,... góp phần mang lại hiệu quả SXKD năm 2023.





TÌNH HÌNH TÀI SẢN

Đơn vị tính: Triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2022		Năm 2023		Tăng/ Giảm	
	Giá trị	Tỷ trọng	Giá trị	Tỷ trọng	Giá trị	%Tăng/ Giảm
Tài sản ngắn hạn	560.694	57,30%	638.196	62,78%	77.502	13,82%
Tiền và các khoản tương đương tiền	42.237	7,53%	139.302	21,83%	97.066	229,81%
Đầu tư tài chính ngắn hạn	220.000	39,24%	223.614	35,04%	3.614	1,64%
Các khoản phải thu ngắn hạn	36.615	6,53%	56.955	8,92%	20.340	55,55%
Hàng tồn kho	255.202	45,52%	213.591	33,47%	(41.612)	(16,31%)
Tài sản ngắn hạn khác	6.640	1,18%	4.733	0,74%	(1.907)	(28,71%)
Tài sản dài hạn	417.802	42,70%	378.371	37,22%	(39.431)	(9,44%)
Tài sản cố định	351.345	84,09%	313.486	82,85%	(37.859)	(10,78%)
Bất động sản đầu tư	6.827	1,63%	6.468	1,71%	(359)	(5,26%)
Tài sản dở dang dài hạn	393	0,09%	215	0,06%	(178)	(45,31%)
Đầu tư tài chính dài hạn	976	0,23%	976	0,26%	0	0,00%
Tài sản dài hạn khác	58.260	13,94%	57.226	15,12%	(1.034)	(1,78%)
Tổng tài sản	978.496	100,00%	1.016.567	100,00%	38.071	3,89%

(Nguồn: BCTC Hợp nhất 2023)

Đơn vị tính: Triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2022		Năm 2023		Tăng/ Giảm	
	Giá trị	Tỷ trọng	Giá trị	Tỷ trọng	Giá trị	%Tăng/ Giảm
Tài sản ngắn hạn	570.992	57,66%	621.119	61,98%	50.126	8,78%
Tiền và các khoản tương đương tiền	40.337	7,06%	135.037	21,74%	94.701	234,78%
Đầu tư tài chính ngắn hạn	220.000	38,53%	223.614	36,00%	3.614	1,64%
Các khoản phải thu ngắn hạn	58.105	10,18%	57.494	9,26%	(612)	(1,05%)
Hàng tồn kho	246.169	43,11%	200.620	32,30%	(45.550)	(18,50%)
Tài sản ngắn hạn khác	6.381	1,12%	4.354	0,70%	(2.027)	(31,77%)
Tài sản dài hạn	419.323	42,34%	380.997	38,02%	(38.326)	(9,14%)
Tài sản cố định	346.677	82,68%	309.921	81,34%	(36.756)	(10,60%)
Bất động sản đầu tư	6.827	1,63%	6.468	1,70%	(359)	(5,26%)
Tài sản dở dang dài hạn	393	0,09%	215	0,06%	(178)	(45,31%)
Đầu tư tài chính dài hạn	24.012	5,73%	24.012	6,30%	0	0,00%
Tài sản dài hạn khác	41.413	9,88%	40.380	10,60%	(1.033)	(2,49%)
Tổng tài sản	990.315	100,00%	1.002.115	100,00%	11.800	1,19%

(Nguồn: BCTC tổng hợp 2023)

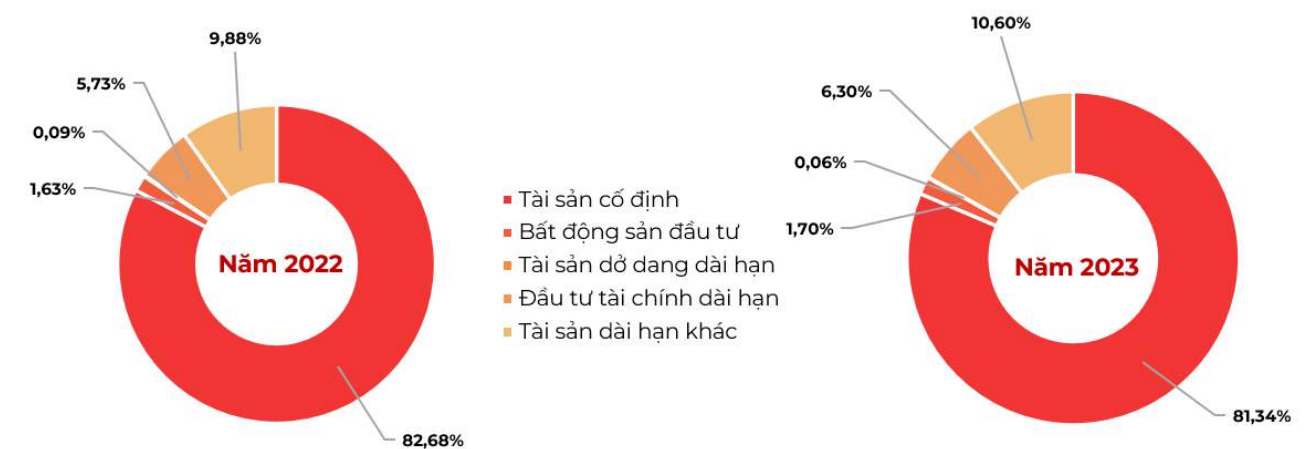
Theo báo cáo tài chính tổng hợp thì trong năm 2023, tổng tài sản SMB ghi nhận đạt 1.002.115 triệu đồng, tăng 1,19% so với cùng kỳ năm trước. Xét về cơ cấu tổng tài sản, tài sản ngắn hạn chiếm tỷ trọng cao hơn tài sản dài hạn.

Tài sản ngắn hạn

Tài sản ngắn hạn đã tăng từ 570.992 triệu đồng lên 621.119 triệu đồng, đạt mức tăng trưởng 8,78%. Trong đó, chiếm tỷ trọng lớn nhất là đầu tư tài chính ngắn hạn đạt 36,00%, tương đương tăng 3.614 triệu đồng. Tuy nhiên, hàng tồn kho lại giảm 18,50% và chiếm tỷ trọng là 32,30% tương ứng giảm 45.550 triệu đồng so với cùng kỳ năm 2022. Theo đó, Nghị định 100 kết hợp với biến động kinh tế đã khiến nhu cầu tiêu thụ bia suy giảm từ đó làm cho khoản phải thu giảm hơn so với năm trước (giảm 1,05%). Nguyên nhân vì có sự thay đổi trong cung cầu thị trường, chiến lược giảm hàng tồn kho của SMB là một phần của việc điều chỉnh sản lượng sản xuất để duy trì sự cân bằng trong hiệu suất tài chính của Công ty. Nhìn chung, trong năm vừa qua, chủ yếu tập trung vào việc tối ưu hóa lợi nhuận và hiệu quả quản lý tài sản, đồng thời thể hiện sự linh hoạt của công ty trước những biến động trong môi trường kinh doanh.



Tài sản dài hạn



Tài sản dài hạn chiếm 38,02% tỷ trọng tổng tài sản, có giá trị đạt 380.997 triệu đồng trong năm 2023, tỷ trọng giảm 9,14% so với cùng kỳ năm trước. Theo đó, tỷ trọng cao nhất thuộc về tài sản cố định đạt 81,34%, giảm 10,60% so với năm 2022. Chủ yếu do giá trị hao mòn lũy kế của tài sản cố định tăng qua các năm, các tài sản đã hết giá trị khấu hao nhưng vẫn còn sử dụng cho sản xuất kinh doanh. Tiếp đến, tài sản dài hạn khác chiếm tỷ trọng cao thứ hai trong cơ cấu tài sản dài hạn, chiếm 10,60% nhưng vẫn giảm 2,49% so với cơ cấu năm 2022. Nhìn chung, cơ cấu tài sản dài hạn vẫn duy trì cơ cấu như năm trước, không có sự chênh lệch nhiều giữa các khoản mục.



TÌNH HÌNH NỢ PHẢI TRẢ

ĐVT: Triệu Đồng

Chỉ tiêu	Năm 2022		Năm 2023		Tăng/Giảm	
	Giá trị	Tỷ trọng	Giá trị	Tỷ trọng	Giá trị	%Tăng/Giảm
Nợ ngắn hạn	346.110	93,09%	400.973	95,88%	54.863	15,85%
Phải trả người bán ngắn hạn	27.934	7,51%	48.269	11,54%	20.335	72,80%
Người mua trả tiền trước ngắn hạn	4.220	1,13%	2.492	0,60%	(1.728)	(40,94%)
Thuế phải nộp Nhà nước	184.086	49,51%	153.315	36,66%	(30.771)	(16,72%)
Phải trả người lao động	24.927	6,70%	31.863	7,62%	6.935	27,82%
Chi phí phải trả ngắn hạn	1.263	0,34%	2.817	0,67%	1.554	123,06%
Phải trả ngắn hạn khác	24.418	6,57%	25.027	5,98%	609	2,49%
Vay ngắn hạn	70.372	18,93%	129.000	30,85%	58.628	83,31%
Quỹ khen thưởng, phúc lợi	8.889	2,39%	8.190	1,96%	(699)	(7,87%)
Nợ dài hạn	25.695	6,91%	17.216	4,12%	(8.479)	(33,00%)
Phải trả dài hạn khác	7.489	29,14%	8.008	46,51%	519	6,93%
Dự phòng phải trả dài hạn	18.206	70,86%	9.208	53,49%	(8.998)	(49,42%)
Tổng nợ phải trả	371.804	100,00%	418.188	100,00%	46.384	12,48%

(Nguồn: BCTC hợp nhất 2023)

ĐVT: Triệu Đồng

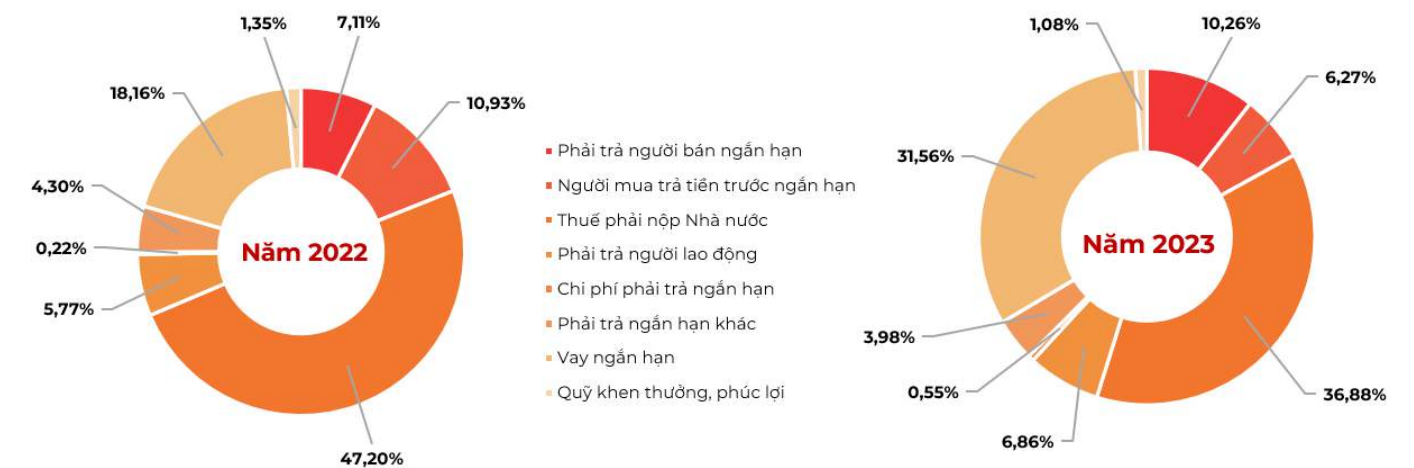
Chỉ tiêu	Năm 2022		Năm 2023		Tăng/Giảm	
	Giá trị	Tỷ trọng	Giá trị	Tỷ trọng	Giá trị	%Tăng/Giảm
Nợ ngắn hạn	368.260	95,05%	398.269	97,44%	30.009	8,15%
Phải trả người bán ngắn hạn	27.534	7,11%	41.949	10,26%	14.415	52,35%
Người mua trả tiền trước ngắn hạn	42.357	10,93%	25.637	6,27%	(16.720)	(39,47%)
Thuế phải nộp Nhà nước	182.880	47,20%	150.757	36,88%	(32.123)	(17,57%)
Phải trả người lao động	22.358	5,77%	28.026	6,86%	5.668	25,35%
Chi phí phải trả ngắn hạn	858	0,22%	2.229	0,55%	1.371	159,75%
Phải trả ngắn hạn khác	16.662	4,30%	16.268	3,98%	(394)	(2,36%)
Vay ngắn hạn	70.372	18,16%	129.000	31,56%	58.628	83,31%
Quỹ khen thưởng, phúc lợi	5.238	1,35%	4.403	1,08%	(835)	(15,94%)
Nợ dài hạn	19.181	4,95%	10.483	2,56%	(8.699)	(45,35%)
Phải trả dài hạn khác	1.080	5,63%	1.380	13,16%	300	27,78%
Dự phòng phải trả dài hạn	18.101	94,37%	9.103	86,84%	(8.999)	(49,71%)
Tổng nợ phải trả	387.441	100,00%	408.751	100,00%	21.310	5,50%

(Nguồn: BCTC tổng hợp 2023)

Tại thời điểm cuối năm 2023, nợ vay ngắn hạn của SMB có xu hướng tăng lên, tăng 83,31% tương ứng với giá trị là 58.628 triệu đồng so với năm 2022, đóng góp vào sự tăng lên của khoản mục nợ ngắn hạn làm cho cơ cấu nợ cũng có sự thay đổi.

Nợ ngắn hạn

Theo báo cáo hợp nhất, nợ ngắn hạn chiếm tỷ trọng rất lớn (khoảng 97,44%), cho thấy rằng SMB ưu tiên chiến lược sử dụng nợ ngắn hạn để tài trợ cho hoạt động kinh doanh. Trong đó, vay ngắn hạn và thuế phải nộp cho Nhà nước là hai khoản mục chiếm tỷ trọng lớn nhất khi lần lượt chiếm 31,56% và 36,88%. Các khoản thuế đã giảm đi 17,57% so với năm 2022 bởi sản lượng tiêu thụ và sản lượng sản xuất bia giảm đi. Bên cạnh đó, khoản vay ngắn hạn là khoản mục chiếm tỷ trọng lớn nhất, SMB sử dụng nguồn vốn vay này theo kế hoạch mở rộng hoạt động kinh doanh, đầu tư và nâng cấp cơ sở hạ tầng nhằm tăng cường năng suất sản xuất, nhưng bên cạnh đó việc có tỷ trọng lớn của khoản vay trong cơ cấu nợ cũng đi kèm với nhiều rủi ro. Để đảm bảo sự ổn định tài chính và tiếp tục phát triển, Công ty cần có một chiến lược cân nhắc và cẩn trọng trong việc sử dụng nguồn vốn vay sao cho hợp lý và mang lại hiệu suất tài chính tối ưu.



Nợ dài hạn

Trong năm 2023, nợ dài hạn đã giảm 45,35% so với cùng kỳ năm 2022, chỉ còn 10.483 triệu đồng, chiếm tỷ trọng 2,56% trong cơ cấu nợ phải trả. Sự giảm này chủ yếu đến từ việc cắt giảm các khoản dự phòng phải trả dài hạn (giảm 49,71% so với cùng kỳ), đây là một biểu hiện tích cực cho thấy sự cải thiện trong tình hình tài chính của công ty và khả năng quản lý nợ của SMB.

Việc duy trì tỷ trọng nợ dài hạn ở mức ổn định và không có sự tăng đột biến cũng cho thấy Công ty đã thực hiện một cách tiếp cận cẩn thận trong việc quản lý nợ, đặc biệt trong bối cảnh kinh tế hiện nay đầy biến động và không chắc chắn. Đồng thời, cấu trúc của Công ty luôn được duy trì ở mức an toàn nhằm hạn chế rủi ro về dòng tiền và đảm bảo khả năng đối phó linh hoạt với những biến đổi trên thị trường.



NHỮNG CẢI TIẾN VỀ CƠ CẤU TỔ CHỨC, CHÍNH SÁCH, QUẢN LÝ NG ĐẦU TƯ

Năm qua, SMB tiếp tục duy trì cơ cấu tổ chức như những năm trước. SMB đã nỗ lực củng cố và hoàn thiện một bước công tác tổ chức theo sự thay đổi nhân sự mới cho phù hợp với tình hình thực tế tại Công ty. Phong trào thi đua lao động giỏi, lao động sáng tạo, phát huy sáng kiến cải tiến kỹ thuật, nhân rộng mô hình hay, việc làm hiệu quả tiếp tục được phát huy. Năm 2023, có 37 đề tài của 61 cá nhân được công nhận sáng kiến, mang lại hiệu quả cho Công ty. Các chính sách quản lý cũng được giữ vững và tiếp tục hỗ trợ tích cực cho công tác điều hành của Ban Điều hành.



KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN TRONG TƯƠNG LAI

Công tác tổ chức, đào tạo, lao động, tiền lương

Để đảm bảo hoạt động sản xuất và kinh doanh diễn ra hiệu quả, Công ty đã và đang tập trung vào việc quản lý và sử dụng lao động một cách hợp lý. Hệ thống tổ chức được tinh giản và cải thiện để nâng cao năng suất lao động toàn công ty. Chính sách thu hút lao động giỏi là một trong những ưu tiên hàng đầu, với kế hoạch quy hoạch và đào tạo bồi dưỡng đội ngũ cán bộ quản lý, cũng như cán bộ công nhân viên có năng lực và tâm huyết. Mục tiêu là tạo ra đội ngũ nhân sự gắn bó lâu dài với Công ty. Để nâng cao trình độ chuyên môn, Công ty sẽ tích cực tăng cường bồi dưỡng và đào tạo đồng thời quan tâm đến chất lượng đời sống của cán bộ và nhân viên. Điều này giúp đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của công việc và tạo điều kiện thuận lợi cho sự phát triển cá nhân và sự hài lòng trong công việc.

Chính sách lương thưởng được thiết lập để khuyến khích người lao động làm việc tích cực, đóng góp cho sự phát triển của Công ty. Việc này không chỉ là động viên tinh thần mà còn là yếu tố quan trọng giữ chân những nhân sự có năng lực và đổi mới.

Công ty cũng sẽ liên tục bổ sung và hoàn thiện các văn bản pháp quy áp dụng cho toàn thể, nhằm đảm bảo sự tuân thủ pháp luật và tạo ra một môi trường làm việc ổn định và an toàn. Đồng thời, việc thống nhất thương hiệu Công ty từ đồng phục, Logo, bì thư, và các yếu tố nhận diện khác cũng được đẩy mạnh, giúp tăng cường hình ảnh và uy tín của Công ty trên thị trường.

Công tác quản trị sản xuất kinh doanh

Để tối ưu hóa hoạt động sản xuất và cung ứng, Công ty đã đưa ra một số chiến lược và biện pháp nhằm cải thiện hiệu suất và hiệu quả chung:

- **Phối hợp với Sabeco:** Công ty tập trung vào việc hợp tác chặt chẽ với Công ty mẹ Sabeco để cải thiện định mức tiêu hao vật tư – nguyên vật liệu và năng lượng theo chuẩn của Tổng Công ty. Điều này bao gồm việc thảo luận và triển khai các biện pháp cụ thể nhằm tối ưu hóa nguồn lực và tránh lãng phí.
- **Tiết kiệm năng lượng:** Công ty đặt ưu tiên vào việc thực hiện các giải pháp tiết kiệm năng lượng, giảm tiêu hao điện, hơi, nước xuống mức thấp nhất. Điều này không chỉ giúp giảm chi phí mà còn là một cống hiến tích cực cho bảo vệ môi trường.
- **Kiểm soát chặt chẽ vật tư:** Thường xuyên rà soát vật tư và nguyên vật liệu nhằm hạn chế tình trạng đứt gãy chuỗi cung ứng, đặc biệt là đối với các vật tư và nguyên vật liệu có nguồn gốc nhập khẩu. Điều này giúp đảm bảo nguồn cung ổn định và giảm rủi ro về nguồn cung.
- **Bảo dưỡng và bảo trì:** Công ty thực hiện tốt công tác bảo trì và bảo dưỡng máy móc, thiết bị để đảm bảo hoạt động thông suốt và giảm nguy cơ sự cố. Việc này còn giúp tận dụng công suất còn dư thừa để sản xuất các sản phẩm tự doanh, tăng cường hiệu quả sản xuất kinh doanh.
- **Kiểm soát chất lượng:** Công ty tăng cường các biện pháp kiểm tra, kiểm soát chặt chẽ quá trình sản xuất ở mọi công đoạn theo đúng quy trình, nhằm đảm bảo chất lượng sản phẩm đáp ứng yêu cầu của Sabeco.
- **Điều phối và mở rộng nguồn cung:** Thực hiện tốt công tác điều phối sản xuất, vật tư và nguồn nhân lực – vật lực tại các đơn vị trong toàn công ty để đảm bảo hiệu quả chung và sự đồng đều trong sản xuất.
- **Tìm kiếm nhà cung cấp mới:** Công ty liên tục mở rộng và tìm kiếm các nhà cung cấp mới về vật tư, nguyên vật liệu, hóa chất với giá cả cạnh tranh nhất. Điều này giúp tiết giảm chi phí đầu vào và đảm bảo nguồn cung ổn định trong tương lai.

Công tác thi đua lao động giỏi, phát huy sáng kiến cải tiến kỹ thuật

Công ty cam kết tiếp tục đẩy mạnh phong trào thi đua lao động giỏi và sáng tạo nhằm tạo động lực cho cán bộ công nhân viên và người lao động. Một số biện pháp cụ thể như sau:

- **Thi đua lao động giỏi:** Công ty sẽ tổ chức các cuộc thi đua lao động có tính cạnh tranh cao để tạo sân chơi cho tất cả nhân viên. Các đợt thi đua này không chỉ tăng động lực cho cá nhân mà còn tạo ra không khí tích cực trong làm việc, tăng sự tương tác và hỗ trợ giữa các đội, bộ phận.
- **Khuyến khích sáng tạo:** Công ty sẽ thiết lập cơ chế thưởng cho những ý tưởng sáng tạo xuất sắc từ phía nhân viên. Điều này có thể bao gồm các ý kiến đóng góp về tăng cường hiệu suất làm việc, cải thiện quy trình sản xuất, hay bất kỳ ý tưởng nào mang lại giá trị gia tăng cho công ty.
- **Mô hình hay trong công việc:** Tích hợp và nhân rộng mô hình hay từ các cá nhân hoặc đội nhóm xuất sắc. Công ty sẽ tổ chức các buổi chia sẻ kinh nghiệm, học hỏi từ những mô hình thành công nhằm tạo điều kiện cho sự học hỏi và chia sẻ kinh nghiệm trong toàn công ty.
- **Đào tạo và phát triển:** Hỗ trợ cán bộ công nhân viên và người lao động tham gia các khóa đào tạo nâng cao kỹ năng làm việc, kỹ thuật, và quản lý. Điều này giúp họ có cơ hội tiếp cận những kiến thức mới, cập nhật xu hướng và áp dụng chúng vào công việc hàng ngày.
- **Khuyến khích ý kiến phản hồi:** Một hệ thống ý kiến phản hồi liên tục sẽ được xây dựng để người lao động có cơ hội góp ý, đề xuất những cải tiến và sự thay đổi tích cực cho công ty.

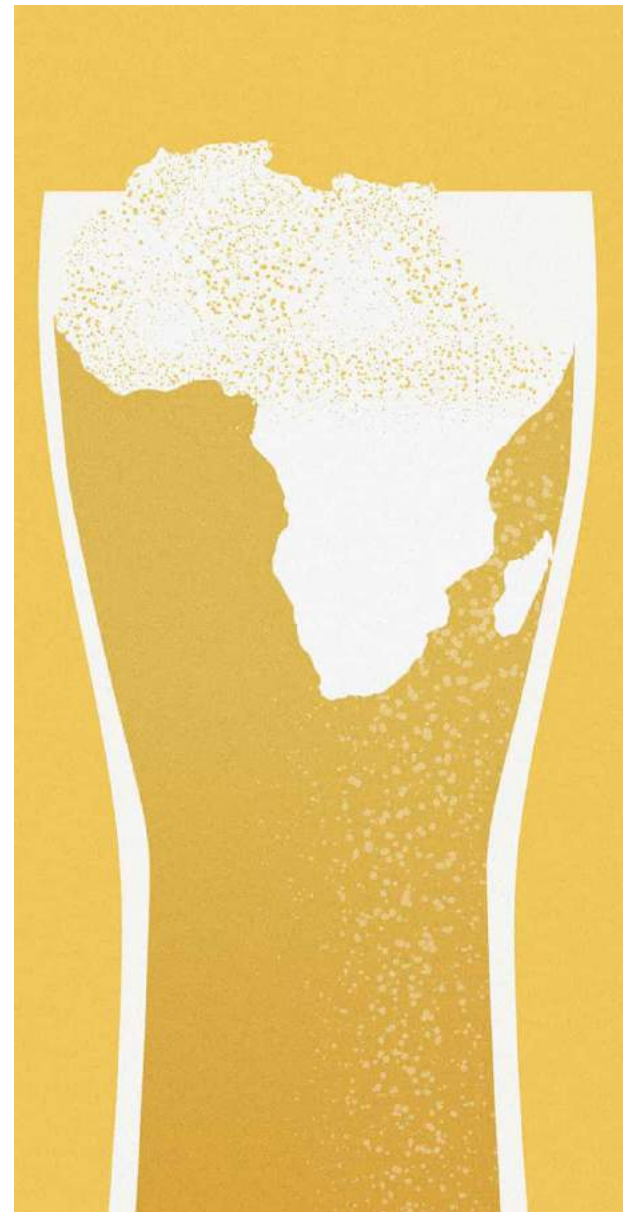
Công tác tiêu thụ

Đối với sản phẩm bia Sài Gòn:

- Kế hoạch quảng bá và giới thiệu sản phẩm Bia Sài Gòn thông qua các chiến lược quảng cáo, khuyến mãi và sự kiện.
- Tận dụng mạng lưới thương mại để đẩy mạnh quảng bá sản phẩm, bao gồm cả việc mở rộng điểm bán hàng và kênh phân phối.
- Xây dựng kịch bản và chương trình tham quan nhà máy để tạo ấn tượng mạnh mẽ về sản phẩm Bia Sài Gòn.
- Tổ chức các sự kiện đặc biệt như hội thảo, buổi triển lãm sản phẩm để tăng cường hiểu biết và tạo sự hứng thú.
- Xây dựng một hệ thống thông tin liên lạc chặt chẽ giữa các phòng ban để nhanh chóng đối phó với mọi khó khăn khi xuất hiện.
- Tổ chức các cuộc họp định kỳ để đánh giá tình hình sản xuất và tiêu thụ, từ đó đề xuất và triển khai giải pháp cụ thể.

Đối với các sản phẩm tự doanh:

- Đặt chính sách bán hàng linh hoạt, tạo ra các chương trình khuyến mãi, giảm giá và quảng bá để giữ chân khách hàng hiện tại và thu hút khách hàng mới.
- Tìm kiếm cơ hội mở rộng thị trường thông qua việc nghiên cứu và đánh giá thị trường tiềm năng mới.
- Thực hiện chặt chẽ ý kiến kết luận của Tổng giám đốc Sabeco về việc hai sản phẩm này phải cùng phát triển và tìm giải pháp giảm cạnh tranh nội bộ.
- Hợp nhất chiến lược tiếp cận thị trường, quảng cáo và chính sách giá để tối ưu hóa tác động tích cực đối với cả hai sản phẩm.
- Thiết lập chính sách hỗ trợ như ưu đãi giá, hậu mãi để kích lệ nhà phân phối tăng cường tiêu thụ sản phẩm tiêu dùng.



Công tác tài chính

Để đảm bảo quản trị kết quả sản xuất kinh doanh hiệu quả, SMB sẽ triển khai những chiến lược cụ thể như sau:

Quản trị theo chu kỳ:

- Thực hiện quản trị kết quả sản xuất kinh doanh theo chu kỳ quý và tháng để đánh giá hiệu suất hoạt động.
- Theo dõi các yếu tố quan trọng như chi tiêu, sử dụng vốn, chi phí tiền lương, và định mức tiêu hao để đưa ra các biện pháp điều chỉnh kịp thời.
- Cân đối dòng tiền và tài chính:
- Thực hiện cân đối dòng tiền định kỳ để đảm bảo sự linh hoạt tài chính trong quá trình hoạt động.
- Xây dựng giải pháp tài chính thông minh nhằm huy động vốn có hiệu quả, bao gồm cả việc tìm kiếm nguồn vốn vay giá rẻ và điều chỉnh chuyển vốn giữa các đơn vị để tối ưu hóa chi phí tài chính.

Giảm thiểu rủi ro tài chính:

- Điều chỉnh cấu trúc vốn để giảm thiểu rủi ro liên quan đến biến động lãi suất và tỉ giá ngoại tệ.
- Thực hiện các biện pháp hỗ trợ như bảo hiểm tài chính để giảm thiểu rủi ro trong quá trình hoạt động kinh doanh.

Huy động vốn thông qua nội bộ:

- Tối ưu hóa sử dụng vốn nội bộ bằng cách chuyển vốn giữa các đơn vị theo hướng hỗ trợ những hoạt động kinh doanh chung của Công ty.
- Tạo ra các cơ hội để các đơn vị hỗ trợ nhau trong việc huy động và sử dụng vốn một cách hiệu quả.
- Tối ưu hóa chi phí tài chính:
- Xây dựng các chính sách và quy trình nhằm giảm thiểu chi phí tài chính không cần thiết.
- Tìm kiếm và áp dụng các giải pháp để giảm chi phí lãi vay và tối ưu hóa chi phí đầu tư.



Công tác khác

Xây dựng đoàn kết nội bộ và văn hóa doanh nghiệp

- Tăng cường giao tiếp nội bộ và xây dựng sự đoàn kết thông qua các hoạt động team-building và sự kiện nội bộ.
- Hoàn thiện và củng cố hệ thống văn hóa doanh nghiệp, tạo nền tảng cho sự đồng thuận và cam kết của đội ngũ nhân viên.
- Duy trì và phát triển các chương trình khuyến khích sự sáng tạo và đóng góp ý kiến từ cộng đồng nhân viên.

Chuyển đổi số trong lĩnh vực thương mại và kho hàng:

- Tiếp tục triển khai các dự án chuyển đổi số trong lĩnh vực thương mại để tối ưu hóa trải nghiệm khách hàng và tăng cường sự linh hoạt.
- Nghiên cứu và triển khai chuyển đổi số trong lĩnh vực quản lý kho hàng để cải thiện hiệu suất và giảm lãng phí.

Duy trì và cải tiến hệ thống quản lý tiêu chuẩn:

- Duy trì và nâng cao hệ thống quản lý chất lượng, môi trường, an toàn thực phẩm và năng lượng theo các tiêu chuẩn quốc tế.
- Liên tục đào tạo và nâng cao nhận thức của nhân viên về tầm quan trọng của việc duy trì và cải tiến hệ thống quản lý tiêu chuẩn.

Quan tâm đến an toàn và chăm sóc nhân sự:

- Thực hiện chính sách và biện pháp an toàn thực phẩm, phòng cháy chữa cháy và bảo vệ môi trường.
- Cung cấp các chính sách hỗ trợ và chăm sóc đời sống vật chất và tinh thần cho CBCNV, bao gồm các chương trình phúc lợi và các hoạt động tăng cường sức khỏe tinh thần.



GIẢI TRÌNH CỦA BAN ĐIỀU HÀNH VỚI Ý KIẾN CỦA KIỂM TOÁN

Theo Báo cáo tài chính hợp nhất kiểm toán năm 2023, đơn vị kiểm toán Công ty Trách nhiệm hữu hạn Kiểm toán và Tư vấn A&C đã đưa ra ý kiến kiểm toán chấp thuận toàn phần đối với báo cáo của Công ty, vì vậy Ban Tổng Giám đốc không có ý kiến giải trình thêm



MỞ LỌN CAO MỚI ĐÓN LỘC RỒNG CAO VÚT



05

ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt của Công ty
2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban điều hành
3. Kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị



ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ CÁC MẶT HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

Hội đồng quản trị của Công ty đã có những nỗ lực đáng kể trong việc chỉ đạo và điều hành mọi mặt hoạt động của Công ty, đảm bảo rằng mọi hành động đều tuân thủ đúng định hướng và nghị quyết của đại hội cổ đông. Công ty không chỉ tuân thủ mà còn đặt ra các biện pháp tích cực để đảm bảo tuân thủ các quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, cũng như thực hiện các giải pháp tích cực nhằm hoàn thiện chiến lược phát triển của Công ty.

Hội đồng quản trị luôn hướng dẫn Công ty hoạt động theo các chuẩn mực đạo đức và chính trị, đồng thời đề xuất và thảo luận về các giải pháp chiến lược quan trọng để đảm bảo sự phát triển ổn định và bền vững. Nỗ lực này nhằm giữ cho Công ty luôn hoạt động hiệu quả và đáp ứng đúng định hướng chiến lược được xác định trước đó.

Trong năm 2023, Công ty đã tuân thủ chặt chẽ chế độ quản lý vốn, tài sản, phân phối lợi nhuận, cũng như thực hiện đúng chế độ quản lý tài chính và kế toán theo quy định, đồng thời đảm bảo trích lập đầy đủ các khoản dự phòng theo quy định, nhằm đảm bảo sự ổn định và bền vững của doanh nghiệp.

ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC CÔNG TY

Việc giám sát hoạt động đối với Ban điều hành Công ty đã được Hội đồng quản trị thực hiện theo quy định của Điều lệ công ty.

Tổng Giám đốc trong công tác điều hành, trên cơ sở Nghị quyết của HĐQT thực hiện theo đúng phân cấp phân quyền. Khi có những vấn đề phát sinh vượt thẩm quyền giải quyết có báo cáo xin ý kiến HĐQT xem xét cho chủ trương để thực hiện.

Công ty chấp hành đầy đủ nghĩa vụ nộp thuế cho Ngân sách Nhà nước, nộp Bảo hiểm xã hội, Bảo hiểm y tế, Bảo hiểm thất nghiệp, giải quyết kịp thời các chế độ chính sách, quyền lợi của người lao động theo đúng quy định của pháp luật và Thỏa ước Lao động tập thể.

CÁC KẾ HOẠCH, ĐỊNH HƯỚNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	TH 2023	KH năm 2024				KH2024/ TH2023
				Tổng cộng	Đắc Lắc	Quy Nhơn	Phú Yên	
I	Sản lượng sản xuất	Tr.lit	200,07	175,565	85,065	51	39,5	87,75%
1	Bia các loại	Tr.lit	190,00	165,5	80,5	51	34	87,11%
1.1	Bia Sài Gòn	Tr.lit	91,50	71	51	10	10	77,60%
-	Bia chai SG Larger 450	Tr.lit	27,00	20		10	10	74,07%
-	Bia chai SG Larger 355	Tr.lit	-	0	-	-	-	-
-	Bia chai SG Export 355	Tr.lit	-	0	-	-	-	-
-	Bia lon SG Larger 330	Tr.lit	61,50	50	50	-	-	81,30%
-	Bia chai SG Chill 330	Tr.lit	1,00	0	-	-	-	-
-	Bia lon SG Chill 330	Tr.lit	2,00	1	1	-	-	50,00%
1.2	Bia khác	Tr.lit	97,50	92,5	27,5	41	24	94,87%
1.3	Đồ uống xuất khẩu	Tr.lit	1,00	2	2	-	-	200,00%
2	Nước, Rượu, Sữa	Tr.lit	10,07	10,065	4,565	-	5,5	100,00%
II	Sản lượng tiêu thụ	Tr.lit	200,07	175,565	85,065	51	39,5	87,75%
1	Bia các loại	Tr.lit	190,00	165,5	80,5	51	34	87,11%
1.1	Bia Sài Gòn	Tr.lit	91,50	71	51	10	10	77,60%
-	Bia chai SG Larger 450	Tr.lit	27,00	20	-	10	10	74,07%
-	Bia chai SG Larger 355	Tr.lit	-	0	-	-	-	-
-	Bia chai SG Export 355	Tr.lit	-	0	-	-	-	-
-	Bia lon SG Larger 330	Tr.lit	61,50	50	50	-	-	81,30%
-	Bia chai SG Chill 330	Tr.lit	1,00	0	-	-	-	-
-	Bia lon SG Chill 330	Tr.lit	2,00	1	1	-	-	50,00%
1.2	Bia khác	Tr.lit	97,50	92,5	27,5	41	24	94,87%
1.3	Đồ uống xuất khẩu	Tr.lit	1,00	2	2	-	-	200,00%
2	Nước, Rượu, Sữa	Tr.lit	10,07	10,065	4,565	-	5,5	100,00%
3	Kho Pepsi	Tỷ Đồng	-	-	-	-	-	-
	Thuê kho	Tỷ Đồng	-	-	-	-	-	-
	Dịch vụ kho	Tỷ Đồng	-	-	-	-	-	-
III	Tổng doanh thu	Tỷ Đồng	1.485,13	1.330,90	815,23	330,66	185,01	89,61%
IV	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ Đồng	90,00	49,50	4,59	42,80	2,11	55,00%
V	Nộp ngân sách	Tỷ Đồng	1.337,76	1.170,26	762,04	266,34	141,88	87,48%



06

PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

1. Mục tiêu phát triển bền vững
2. Báo cáo tá động liên quan đến môi trường và xã hội



MỤC TIÊU PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

Mục tiêu phát triển bền vững

Công ty cam kết thực hiện hiệu quả về kinh tế, bảo vệ môi trường và trách nhiệm xã hội thông qua các hoạt động sau:



Doanh nghiệp:

Duy trì sản xuất kinh doanh có hiệu quả bằng cách liên tục nghiên cứu và phát triển các sản phẩm chất lượng, đa dạng để đáp ứng nhu cầu đa dạng của khách hàng.

Cam kết đảm bảo chất lượng sản phẩm và thực hiện các chương trình kiểm soát chất lượng nghiêm túc để đảm bảo sự ổn định và tin cậy của sản phẩm.



Khách hàng :

Tuân thủ cam kết cung cấp cho khách hàng sản phẩm chất lượng ổn định và đa dạng.

Hỗ trợ và cải thiện chất lượng dịch vụ hậu mãi, đáp ứng mọi nhu cầu và phản hồi từ phía khách hàng.



Nhà đầu tư:

Sử dụng hiệu quả tài sản và nguồn lực để tối ưu hóa lợi nhuận và giữ vững sự ổn định tài chính của công ty.

Cung cấp thông tin kịp thời, chính xác và minh bạch để đảm bảo lợi ích của cổ đông và nhà đầu tư.



Cơ quan quản lý nhà nước:

Tuân thủ mọi quy định và pháp luật của nhà nước.

Thực hiện nghĩa vụ nộp ngân sách đúng hạn và đầy đủ. Cung cấp thông tin đầy đủ và kịp thời theo yêu cầu của cơ quan quản lý và giữ vững sự minh bạch trong công tác công bố thông tin. Công ty cam kết duy trì và nâng cao những cam kết này, xây dựng một hệ thống giá trị và đạo đức doanh nghiệp để đóng góp tích cực vào sự phát triển bền vững của cộng đồng và xã hội.



Người lao động:

Đào tạo và phát triển nghề nghiệp cho nhân viên, tạo cơ hội cho sự phát triển cá nhân và nghề nghiệp. Tạo điều kiện cho nhân viên tham gia các hiệp hội và tự do đoàn thể theo quy định của nhà nước.

Thực hiện đầy đủ và đúng hạn các chế độ đãi ngộ và trả lương công bằng.



Nhà cung cấp:

Thiết lập quan hệ cung ứng công bằng và bền vững với những đối tác cung cấp, hướng tới sự hợp tác lâu dài và phát triển bền vững.

Nguyên tắc phát triển bền vững



Trách nhiệm:

Công ty cam kết tuân thủ mọi quy định của pháp luật liên quan đến quyền lợi của các bên liên quan.

Thực hiện trách nhiệm xã hội và môi trường, tham gia các hoạt động xã hội và giữ vững cam kết đối với cộng đồng.



Công bằng:

Đảm bảo rằng mọi cổ đông trong Công ty được đối xử công bằng, không phân biệt đối xử dựa trên các yếu tố như chức vụ, giới tính nguồn gốc.



Bền vững:

Tập trung vào việc đảm bảo lợi ích bền vững cho tất cả các bên liên quan, bao gồm cả khách hàng, nhà đầu tư, nhân viên và cộng đồng.

Hỗ trợ các dự án và hoạt động có thể giúp hài hòa giữa phát triển kinh doanh của Công ty và phát triển kinh tế - xã hội cũng như bảo vệ môi trường.



Minh bạch:

Đảm bảo việc công khai thông tin là một ưu tiên, đáp ứng đầy đủ và kịp thời các yêu cầu thông tin của các bên liên quan.

Thực hiện các biện pháp để tăng cường minh bạch trong mọi khía cạnh của hoạt động doanh nghiệp, bao gồm tài chính, quản lý, và chiến lược phát triển.



MỤC TIÊU PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

Hoạt động kinh doanh

Công ty cam kết không ngừng hoàn thiện và đổi mới để đảm bảo cung cấp sản phẩm chất lượng cao cho người tiêu dùng. Điều này bao gồm việc nghiên cứu và áp dụng các công nghệ mới, quy trình sản xuất hiệu quả, và duy trì các tiêu chuẩn chất lượng cao. Đồng thời, Công ty sẽ tiếp tục tạo ra môi trường làm việc ổn định, giúp đảm bảo công ăn việc làm cho toàn bộ nhân viên và gia tăng quyền lợi cho cổ đông.



Hoàn thiện và Đổi mới:

Nghiên cứu và áp dụng công nghệ mới trong quá trình sản xuất để cải thiện chất lượng sản phẩm và hiệu suất.

Liên tục đào tạo nhân viên để nâng cao kỹ năng và kiến thức, đảm bảo họ luôn tiếp cận được với những tiến bộ mới nhất trong ngành.



Minh bạch và Tuân thủ:

Duy trì minh bạch thông tin về các vấn đề liên quan đến doanh nghiệp, bao gồm tài chính, chiến lược và quản trị.

Tuân thủ các quy định và chuẩn mực quản lý hiện hành để đảm bảo trách nhiệm và minh bạch trong hoạt động doanh nghiệp.



Ổn định việc làm và Quyền lợi của nhân viên:

Tạo ra môi trường làm việc tích cực, khuyến khích sự sáng tạo và đóng góp của nhân viên.

Nâng cao chính sách phúc lợi, bảo hiểm và lợi ích khác để tăng cường quyền lợi và cam kết đối với nhân viên



Đóng góp vào Phát triển Kinh tế và Xã hội:

Hỗ trợ các dự án và hoạt động xã hội để góp phần vào sự phát triển kinh tế và du lịch địa phương.

Tạo thêm việc làm và đào tạo nguồn nhân lực địa phương, tăng cường ngân sách của Nhà nước và cải thiện chất lượng cuộc sống cho cộng đồng.



BÁO CÁO LIÊN QUAN ĐẾN MÔI TRƯỜNG VÀ XÃ HỘI

Về môi trường

- Thực hiện các biện pháp kiểm soát hiệu quả nhằm ngăn ngừa và giảm thiểu ô nhiễm môi trường trong hoạt động sản xuất, dịch vụ của Công ty;
- Công ty chúng tôi cam kết thiết lập và thực hiện mục tiêu, chỉ tiêu về môi trường theo yêu cầu pháp luật;
- Thiết lập, xem xét định kỳ và cung cấp đầy đủ nguồn lực, phương tiện kiểm soát nhằm thực hiện hiệu quả các mục tiêu, chỉ tiêu về bảo vệ môi trường và kiểm soát năng lượng.

Về an toàn vệ sinh thực phẩm

Công ty thực hiện tốt các quy định của cơ quan chức năng về an toàn vệ sinh thực phẩm. Công ty đã xây dựng và duy trì Hệ thống Quản lý Chất lượng ISO 9001:2008, Hệ thống Quản lý An toàn vệ sinh thực phẩm ISO 22000:2005 và Hệ thống Quản lý Môi trường ISO 14001:2004.

Tuân thủ Quy định An toàn Vệ sinh Thực phẩm:

- Thực hiện đầy đủ và đúng các quy định và tiêu chuẩn của cơ quan chức năng về an toàn vệ sinh thực phẩm.
- Liên tục cập nhật và đào tạo nhân viên về những thay đổi mới trong các quy định để đảm bảo sự tuân thủ liên tục.

Hệ thống Quản lý Chất lượng ISO 9001:2008:

- Xây dựng và duy trì Hệ thống Quản lý Chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2008 để đảm bảo quy trình sản xuất được thực hiện một cách có hệ thống và hiệu quả.
- Liên tục nâng cao chất lượng sản phẩm và dịch vụ thông qua quản lý chất lượng liên tục.
- Hệ thống Quản lý An toàn Vệ sinh Thực phẩm ISO 22000:2005:
- Xây dựng và duy trì Hệ thống Quản lý An toàn Vệ sinh Thực phẩm theo tiêu chuẩn ISO 22000:2005 để đảm bảo rằng toàn bộ chuỗi cung ứng và sản xuất đều đảm bảo an toàn thực phẩm.
- Thực hiện kiểm soát nghiêm ngặt trong quá trình sản xuất và quản lý nguy cơ liên quan đến an toàn thực phẩm.

Hệ thống Quản lý Môi trường ISO 14001:2004:

- Xây dựng và duy trì Hệ thống Quản lý Môi trường theo tiêu chuẩn ISO 14001:2004 để đảm bảo rằng hoạt động sản xuất không gây hại cho môi trường.
- Thực hiện các biện pháp để giảm lượng chất thải, tiết kiệm năng lượng, và bảo vệ tài nguyên tự nhiên.



BÁO CÁO LIÊN QUAN ĐẾN MÔI TRƯỜNG VÀ XÃ HỘI

Tiêu thụ năng lượng

Tình hình tiêu thụ năng lượng trong năm:

STT	Tổng năng lượng điện sử dụng phân loại theo từng nguồn (KWh)	Năm 2023	
		Điện EVN	
1	Nhà máy Đắc Lắc	5.995.164	
2	Nhà máy Quy Nhơn	5.036.278	
3	Nhà máy Phú Yên	4.473.531	
Tổng năng lượng điện tiêu thụ		15.504.973	



Tiết kiệm nước

STT	Các nguồn nước	Tổng lượng nước (ĐVT: m ³)	Tổng lượng nước tiết kiệm (ĐVT: m ³ /năm)
1	Nhà máy Đắc Lắc	183.681	15.733
2	Nhà máy Quy Nhơn	196.057	21.288
3	Nhà máy Phú Yên	145.243	6.198
Tổng nước (m ³)		524.981	43.219



Tình hình tiêu thụ năng lượng hơi

STT	Tổng năng lượng hơi sử dụng phân loại theo từng nguồn (Tấn)	Năm 2023
1	Nhà máy Đắc Lắc	17.203
2	Nhà máy Quy Nhơn	17.603
3	Nhà máy Phú Yên	11.158
Tổng năng lượng hơi tiêu thụ		45.964



Chính sách liên quan đến người lao động

SMB chú trọng thực hiện nhiều chính sách và chế độ đối với người lao động, hướng tới sự công bằng, tôn trọng và quan tâm đặc biệt đến đời sống và quyền lợi của cán bộ, nhân viên.

Chính sách Lao Động: 100% người lao động được ký kết hợp đồng lao động, tham gia Bảo hiểm xã hội, Bảo hiểm y tế, Bảo hiểm thất nghiệp theo đúng quy định của pháp luật, tạo điều kiện thuận lợi và an sinh cho người lao động.

Chính sách Phúc Lợi và Khuyến Khích:

- Thực hiện tốt công tác tư tưởng, thi đua khen thưởng, nâng lương, nâng bậc, với việc không xuất hiện đơn thư nặc danh hay đơn thư tập thể.
- Công đoàn tích cực xây dựng và thương lượng, ký kết thỏa ước lao động tập thể đảm bảo lợi ích của người lao động, có lợi hơn so với quy định của Bộ luật lao động.



Quản lý và Giám Sát Chế Độ: Công đoàn giám sát việc thực hiện đúng, đầy đủ và kịp thời các chế độ chính sách đối với Công nhân viên – lao động, bao gồm trả lương, làm thêm giờ, nâng bậc lương định kỳ, Bảo hiểm xã hội, Bảo hiểm y tế, và các chế độ khác.

Chính sách Lợi Ích Khác:

- Thực hiện các chính sách có lợi cho người lao động như tăng thời gian nghỉ cho lao động nữ có con nhỏ, bồi dưỡng sau sinh, nghỉ việc trong các sự kiện gia đình.
- Quan tâm đến những người có công (Thương binh, gia đình liệt sỹ, cựu chiến binh) và thực hiện các chính sách hỗ trợ và ưu đãi cho họ.

Chính Sách An Sinh và Sức Khỏe:

- Khám sức khỏe định kỳ hàng năm cho 100% người lao động, đảm bảo rằng họ luôn trong tình trạng sức khỏe tốt để hoạt động hiệu quả.
- Tổ chức bồi dưỡng chế độ độc hại và thực hiện các chính sách chăm sóc sức khỏe đặc biệt.

Hoạt động đào tạo người lao động:

SMB đặt sự phát triển nghề nghiệp và chuyên môn của người lao động vào tâm điểm, tạo điều kiện và khuyến khích họ tham gia các chương trình đào tạo và phát triển kỹ năng liên tục.

Đào Tạo và Huấn Luyện Chuyên Môn:

- Mỗi năm, người lao động được huấn luyện về chuyên môn, nghiệp vụ an toàn vệ sinh lao động và phòng chống bệnh nghề nghiệp. Đối với những công việc có yếu tố nguy hiểm, độc hại, họ được tập huấn định kỳ và cấp Giấy chứng nhận.
- Cán bộ cử đi tham gia các khóa đào tạo về an toàn hóa chất, an toàn bức xạ trong công nghiệp, xử lý nước thải, và các khóa học khác để nâng cao kiến thức và kỹ năng chuyên môn.

Phát Triển Kỹ Năng và Học Lực Liên Tục:

- Tham gia các chương trình phát triển kỹ năng như khóa học Brewing lần 5 tại Quy Nhơn, khóa đào tạo Brewmaster và kỹ năng bán hàng theo 6C để nắm bắt những xu hướng mới trong ngành.
- Kế hoạch và tổ chức đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao tay nghề và nghiệp vụ chuyên môn để đảm bảo người lao động có đủ khả năng thực hiện công việc được giao.

Hỗ Trợ và Chi Phí Đào Tạo:

- Công ty chịu trách nhiệm chi trả toàn bộ chi phí đào tạo, bồi dưỡng nâng cao tay nghề, nghiệp vụ chuyên môn theo kế hoạch.
- Hỗ trợ một phần kinh phí hoặc bố trí công việc phù hợp nếu người lao động muốn học thêm ngoài kế hoạch Công ty và có kết quả đáp ứng nhu cầu công việc.

Điều Kiện Học Tập Ngoài Kế Hoạch:

- Nếu người lao động có nhu cầu học thêm, công ty sẽ xem xét và quyết định dựa trên sự phù hợp với nhu cầu và không ảnh hưởng đến sản xuất.
- Hỗ trợ một phần kinh phí hoặc bố trí công việc phù hợp nếu học xong và đạt kết quả, đáp ứng được nhu cầu công việc tại Công ty.



07

QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. Hội đồng quản trị
2. Ban kiểm soát
3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc và Ban kiểm soát
4. Đánh giá việc thực hiện các quy định về quản trị công ty

ĐÓN NĂM RỒNG SĂN LỘC RỒNG



Thành phần và cơ cấu Hội đồng quản trị

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số lượng cổ phiếu sở hữu	Tỷ lệ sở hữu
1	Ông Lâm Du An	Chủ tịch HĐQT	0	0%
2	Ông Huỳnh Văn Dũng	TV. HĐQT điều hành	412.495	1,38%
3	Bà Nguyễn Thị Phước	TV. HĐQT không điều hành	0	0%
4	Bà Nguyễn Thị Thùy Linh	TV. HĐQT không điều hành	741	0,00%
5	Ông Phạm Văn Phong	TV. HĐQT độc lập	0	0%

Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị

HĐQT Công ty hoạt động thống nhất, không thành lập các tiểu ban trực thuộc. Tuy nhiên, Công ty đã ký hợp đồng với đơn vị kiểm toán độc lập để thực hiện việc kiểm toán nội bộ hàng năm theo quy định.

Hoạt động của Hội đồng quản trị

Các cuộc họp của HĐQT: HĐQT đã tổ chức 10 phiên họp, cụ thể như sau:

STT	Thành viên Ban KS	Số buổi họp tham dự	Tỉ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ông Lâm Du An	10/10	100%	
2	Ông Huỳnh Văn Dũng	10/10	100%	
3	Bà Nguyễn Thị Phước	10/10	100%	
4	Bà Nguyễn Thị Thùy Linh	10/10	100%	
5	Ông Phạm Văn Phong	10/10	100%	



Các nghị quyết, quyết định của HĐQT: Nội dung cụ thể các phiên họp và Nghị quyết/Quyết định được ban hành tương ứng như sau:

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày ban hành	Nội dung
1	01/2023/NQ-HĐQT	11/01/2023	<ul style="list-style-type: none"> - Thông qua kết quả hoạt động SXKD năm 2022, kế hoạch SXKD năm 2023; Dự kiến phân phối lợi nhuận năm 2022. - Thông qua báo cáo tình hình đầu tư và giải ngân năm 2022, kế hoạch năm 2023. - Thông qua chủ trương xây kho cho thuê. - Thông qua PP lợi nhuận Cty TM Bia Quy Nhơn năm 2022. - Thông qua trích thưởng và chi thêm lương cho Ban Điều hành và cán bộ quản lý tiêu biểu. - Thông qua Định mức KTKT Công ty năm 2023. - Thông qua một số nội dung chuẩn bị cho Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023. - Thông qua việc chi tạm ứng cổ tức đợt 2 năm 2022.
2	02/2023/NQ-HĐQT	03/04/2023	<ul style="list-style-type: none"> - Thông qua kết quả sơ bộ hoạt động SXKD Quý 1/2023. - Thông qua một số nội dung chính chuẩn bị cho ĐHCĐ thường niên 2023. - Thông qua Quy chế Kiểm toán nội bộ.
3	04/2023/NQ-HĐQT	05/06/2023	Thông qua quyết toán công trình hoàn thành hạng mục Đầu tư hệ thống thoát nước cho khu đất 18.544 m ² đấu nối với hệ thống thoát nước của khu công nghiệp và Đầu tư san nền, xây mới hệ thống tường rào và cổng để bảo vệ cho khu đất 18.544 m ² tại Nhà máy Bia Sài Gòn - Quy Nhơn.
4	05/2023/NQ-HĐQT	14/06/2023	Thông qua việc thôi kiêm nhiệm chức vụ Kế toán trưởng và bổ nhiệm mới Người phụ trách Kế toán.

Hoạt động của Hội đồng quản trị

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày ban hành	Nội dung
5	06/2023/NQ-HĐQT	03/07/2023	<ul style="list-style-type: none"> - Thông qua báo cáo kết quả hoạt động SXKD 6 tháng đầu năm 2023 và biện pháp thực hiện 6 tháng cuối năm 2023. - Thông qua Báo cáo kế hoạch đầu tư và giải ngân năm 2023. - Thông qua Tờ trình của Tổng Giám đốc Công ty về việc tái bổ nhiệm Giám đốc Chi nhánh Quy Nhơn. - Thông qua chủ trương tu chỉnh Quy chế Tài chính Công ty và Quy chế hoạt động của Ban Điều hành. - Thông qua chủ trương chi tạm ứng cổ tức năm 2023.
6	07/2023/NQ-HĐQT	10/07/2023	<ul style="list-style-type: none"> - Phê duyệt Báo cáo kinh tế kỹ thuật và kế hoạch lựa chọn nhà thầu Hạng mục: Đầu tư nâng cấp hệ thống điều khiển Braumat tại Nhà máy Bia Sài Gòn - Quy Nhơn. - Phê duyệt phân cấp ủy quyền phê duyệt các văn bản pháp lý trong quá trình thực hiện Hạng mục: Đầu tư nâng cấp hệ thống điều khiển Braumat tại Nhà máy Bia Sài Gòn - Quy Nhơn
7	08/2023/NQ-HĐQT	09/10/2023	<ul style="list-style-type: none"> - Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động SXKD 9 tháng đầu năm 2023 và kế hoạch thực hiện 3 tháng cuối năm 2023. - Thông qua Báo cáo công tác đầu tư và giải ngân năm 2023. - Phê duyệt chủ trương chi tạm ứng cổ tức đợt 2 năm 2023 với tỷ lệ 10%.
8	09/2023/NQ-HĐQT	06/11/2023	Phê duyệt phân cấp ủy quyền các văn bản pháp lý trong quá trình thực hiện Hạng mục: Xây dựng Nhà kho số 9 tại khu D Chi nhánh Quy Nhơn
9	10/2023/NQ-HĐQT	27/11/2023	Phê duyệt tái bổ nhiệm Phó Tổng Giám đốc.
10	11/2023/NQ-HĐQT	28/12/2023	Phê duyệt bổ nhiệm Kế toán trưởng.

Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập: Không có

Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty:

Không có

BAN KIỂM SOÁT

Thành phần và cơ cấu Ban kiểm soát

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số lượng cổ phiếu sở hữu	Tỷ lệ sở hữu
1	Ông Nguyễn Văn Dũng	Trưởng ban	0	0%
2	Ông Trịnh Văn Thảo	Thành viên	0	0%
3	Ông Bùi Quang Đáng	Thành viên	1.602.940	5,37%

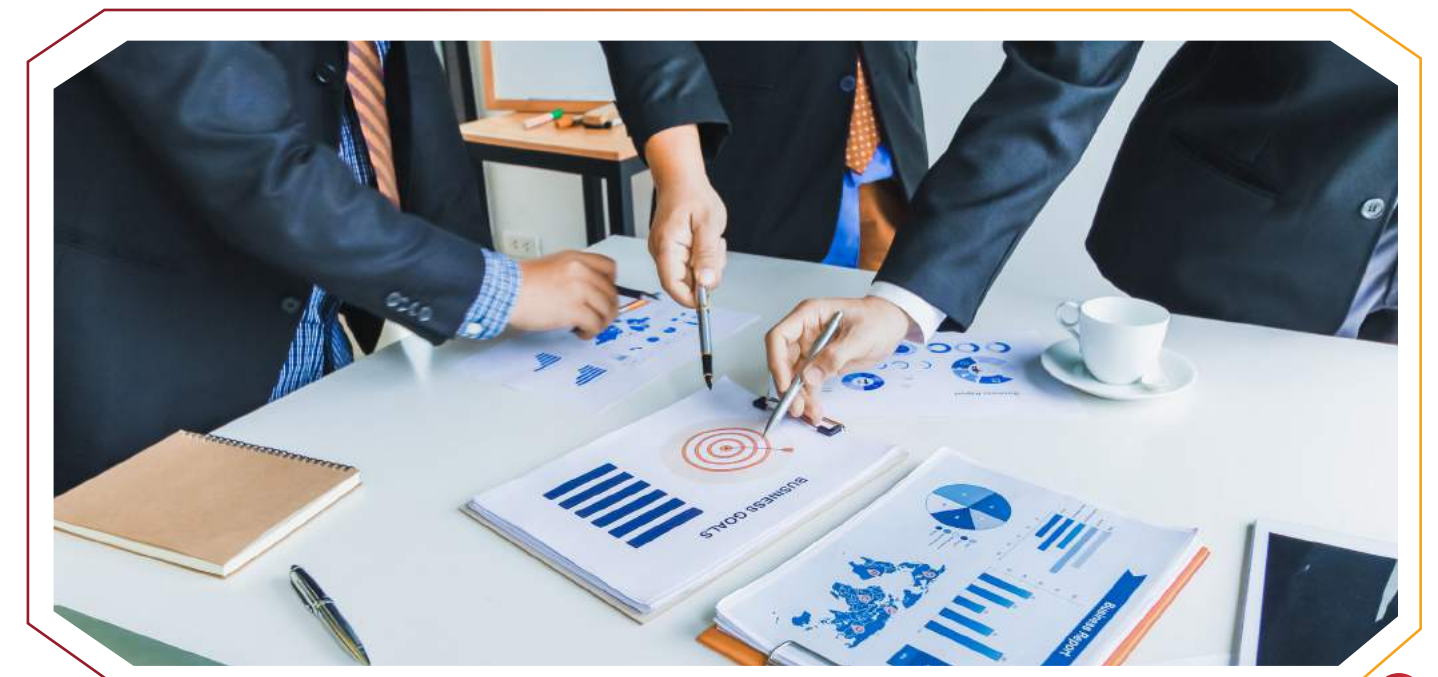
Hoạt động của Ban kiểm soát

Đánh giá hoạt động của Ban kiểm soát trong năm: Trong nhiệm kỳ III (2018-2023), BKS đã tổ chức 18 phiên họp, bao gồm: 06 phiên

Các cuộc họp của Ban kiểm soát:

Trong năm 2023, BKS đã tham gia đầy đủ các buổi họp HĐQT, xem xét, rà soát các Nghị Quyết do HĐQT ban hành nhằm kiểm tra tính hợp pháp và phù hợp với quy định pháp luật hiện hành và Điều lệ Công ty. Nhằm đảm bảo Công ty luôn hoạt động hiệu quả, đem lại nhiều lợi ích hơn nữa cho cổ đông. BKS đã nghiêm túc thực hiện chức năng, quyền hạn của mình trong việc giám sát các mục tiêu và hoạt động mà Đại hội đồng cổ đông đã đề ra.

STT	Thành viên Ban kiểm soát	Số buổi họp BKS tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự
1	Ông Nguyễn Văn Dũng	3/3	100%	100%	-
2	Ông Trịnh Văn Thảo	3/3	100%	100%	-
3	Ông Bùi Quang Đáng	3/3	100%	100%	-



Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Điều hành và cổ đông

Ban kiểm soát đã thực hiện đầy đủ và nghiêm túc nhiệm vụ của Đại hội đồng cổ đông giao, cụ thể là theo dõi, kiểm tra, giám sát hoạt động quản trị, điều hành và các mặt hoạt động kinh doanh của Công ty cổ phần Bia Sài Gòn-Miền Trung. Ban kiểm soát đã thực hiện với tinh thần trách nhiệm: phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên trong ban; cử đại diện tham gia các cuộc họp của HĐQT; xây dựng kế hoạch thực hiện; thẩm tra Báo cáo tài chính Quý I, II, III, IV năm 2023 của Công ty.

Giám sát quy trình tổ chức Đại hội đồng cổ đông năm 2023 theo đúng Điều lệ Công ty, Luật doanh nghiệp năm 2020, cũng như Nghị định 155/2020/NĐ-CP.

Cập nhật chia sẻ các nghị định, thông tư mới.

Hội đồng quản trị, Ban Điều hành Công ty đã chấp hành nghiêm túc và đầy đủ việc công bố thông tin theo quy định của pháp luật, Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và Sở Giao dịch Chứng khoán đối với các Công ty đại chúng.

Ban Điều hành đã bám sát nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, chú trọng công tác quản trị sản xuất, siết chặt định mức tiêu hao nguyên nhiên vật liệu, tiết kiệm chi phí trong các nhà máy sản xuất. Chất lượng Bia sản xuất ra ổn định, giữ được uy tín sản phẩm đối với người tiêu dùng.

Hoạt động của Công ty CP Bia Sài Gòn-Miền Trung lành mạnh, tình hình tài chính, công tác kế toán minh bạch. Công tác quản lý và sử dụng vốn tốt, linh hoạt giữa các Chi nhánh mang lại hiệu quả kinh tế cao trong việc vay, trả nợ vay và quản lý dòng tiền của Công ty.

Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban điều hành và các cán bộ quản lý khác

Ban kiểm soát giữ mối quan hệ làm việc đầy đủ, thường xuyên với HĐQT và Ban Điều hành trong hoạt động sản xuất kinh doanh, giám sát các hoạt động để đảm bảo công ty hoạt động đúng định hướng và đúng pháp luật. Thường xuyên trao đổi HĐQT và Ban Điều hành về tình hình thực hiện kế hoạch kinh doanh và các Nghị quyết đã được đại hội đồng cổ đông thông qua.

Trong quá trình hoạt động, Ban kiểm soát nhận được sự phối hợp và hỗ trợ của Hội đồng quản trị, Ban Điều hành cũng như các Phòng/Ban nghiệp vụ/Chi nhánh trực thuộc để Ban kiểm soát thực hiện hoàn thành nhiệm vụ ĐHCĐ giao.



CÁC GIAO DỊCH, THÙ LAO VÀ CÁC KHOẢN LỢI ÍCH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ BAN KIỂM SOÁT

Lương, thưởng, thù lao và các khoản lợi ích

STT	Họ và tên	Chức danh	Thù lao	Lương	Thưởng
I. Hội đồng quản trị					
1	Ông Lâm Du An	Chủ tịch HĐQT	130.000.000		
2	Ông Huỳnh Văn Dũng	Thành viên HĐQT kiêm TGD	91.000.000		
3	Ông Phạm Văn Phong	Thành viên HĐQT	91.000.000		
4	Bà Nguyễn Thị Phước	Thành viên HĐQT	91.000.000		
5	Bà Nguyễn Thị Thùy Linh	Thành viên HĐQT	91.000.000		
II. Ban kiểm soát					
1	Ông Nguyễn Văn Dũng	Trưởng ban	260.000.000		
2	Ông Bùi Quang Đáng	Thành viên	52.000.000		
3	Ông Trịnh Văn Thảo	Thành viên	52.000.000		
III. Ban điều hành và kế toán trưởng					
1	Ông Huỳnh Văn Dũng	TV HĐQT kiêm TGD	744.177.696		
2	Ông Võ Thành Điền	P.TGD	495.039.948		
3	Ông Vũ Tuấn Anh	P.TGD kiêm kế toán trưởng đến ngày 01/07/2023	453.786.619		

Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu công ty:

STT	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cp sở hữu đầu kỳ		Số cp sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, Số cổ thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
1	Huỳnh Văn Dũng	TV HĐQT, Tổng Giám đốc Công ty	442.595	1,48%	412.495	1,38%	Nhu cầu tài chính cá nhân



CÁC GIAO DỊCH, THÙ LAO VÀ CÁC KHOẢN LỢI ÍCH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ BAN KIỂM SOÁT

Hợp đồng hoặc giao dịch với người nội bộ:

Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ:

STT	Tên tổ chức/ cá nhân	Mối quan hệ với Công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết của ĐHĐCĐ thông qua	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch
1	Tổng Công Ty Cổ Phần Bia - Rượu - Nước Giải Khát Sài Gòn (SAB)	Cổ đông sở hữu 32,22%	0300583659, Sở KHĐT Tp Hồ Chí Minh	187 Nguyễn Chí Thanh, P12, Q5, Tp.Hồ Chí Minh	01/01/2023 - 31/12/2023	01/2023/ NQ- ĐHĐCĐ	Mua bán Bia Sài Gòn, mua bán nguyên vật liệu và chi trả cổ tức. Tổng giá trị: 454.834.805.994 đồng
2	Công ty TNHH TM MTV Bia Sài Gòn	Công ty con của Sabeco	0303140574, Sở KHĐT Tp Hồ Chí Minh	12 Đông Du, P. Bến Nghé, Q. 1, Tp. Hồ Chí Minh	01/01/2023 - 31/12/2023	01/2023/ NQ- ĐHĐCĐ	Doanh thu cung cấp dịch vụ. Tổng giá trị: 220.077.805 đồng
3	Công ty CPTM Bia Sài Gòn – Tây Nguyên	Công ty con của Sabeco	6000514616, Sở KHĐT tỉnh DakLak	190 Nguyễn Văn Linh, Tp. Buôn Ma Thuột, tỉnh DakLak	01/01/2023 - 31/12/2023	Theo Quy chế quản lý tài chính của Công ty	Bao bì luân chuyển, doanh thu cung cấp dịch vụ, bán khác. Tổng giá trị: 376.768.629 đồng
4	Công ty TNHH MTV Cơ khí Sabeco	Công ty con của Sabeco	0305815166, Sở KHĐT Tp Hồ Chí Minh	215 Đào Duy Từ, P.6, Q.10, TP.HCM	01/01/2023 - 31/12/2023	Theo Quy chế quản lý tài chính của Công ty	Mua công cụ dụng cụ. Tổng giá trị: 154.646.000 đồng
5	Công ty CP In-TM Phú Yên	Công ty liên kết SMB	4400117828, Sở KHĐT tỉnh Phú Yên	396 Hùng Vương, Phường 7, TP Tuy Hoà, Tỉnh Phú Yên	01/01/2023 - 31/12/2023	Theo Quy chế quản lý tài chính của Công ty	Mua công cụ dụng cụ. Tổng giá trị: 4.055.000.000 đồng

Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát: Không có

Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác: Không có

Đánh giá việc thực hiện các quy định về quản trị công ty:

HĐQT, BKS, BTGD, người lao động và người đại diện phần vốn tại Công ty luôn nghiêm túc thực hiện tốt chính sách pháp luật, tổ chức hoạt động sản xuất kinh doanh đúng ngành nghề đã đăng ký và cho phép, chấp hành tốt các quy định, chủ trương chỉ đạo của cấp thẩm quyền và của các sở, ban ngành.



08

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

1. Ý kiến kiểm toán

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán





KPMG Limited Branch
10th Floor, Sun Wah Tower
115 Nguyen Hue Street, Ben Nghe Ward
District 1, Ho Chi Minh City, Vietnam
+84 (28) 3821 9266 | kpmg.com.vn

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Kính gửi các Cổ đông Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Miền Trung

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính hợp nhất đính kèm của Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Miền Trung ("Công ty") và công ty con (gọi chung là "Nhóm Công ty"), bao gồm bảng cân đối kế toán hợp nhất tại ngày 31 tháng 12 năm 2023, báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm kết thúc cùng ngày và các thuyết minh kèm theo được Ban Điều hành Công ty phê duyệt phát hành ngày 26 tháng 2 năm 2024, được trình bày từ trang 5 đến trang 44.

Trách nhiệm của Ban Điều hành

Ban Điều hành Công ty chịu trách nhiệm lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính hợp nhất này theo các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính, và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Điều hành xác định là cần thiết để đảm bảo việc lập báo cáo tài chính hợp nhất không có sai sót trọng yếu do gian lận hay nhầm lẫn.

Trách nhiệm của kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính hợp nhất này dựa trên kết quả kiểm toán của chúng tôi. Chúng tôi đã thực hiện công việc kiểm toán theo các Chuẩn mực Kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp và lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính hợp nhất có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm việc thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và các thuyết minh trong báo cáo tài chính. Các thủ tục được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện các đánh giá rủi ro này, kiểm toán viên xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan tới việc lập và trình bày báo cáo tài chính trung thực và hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm việc đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Điều hành Công ty, cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi thu được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.



Ý kiến của kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính hợp nhất của Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Miền Trung và công ty con tại ngày 31 tháng 12 năm 2023, kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và lưu chuyển tiền tệ hợp nhất của Công ty và công ty con cho năm kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

Chi nhánh Công ty TNHH KPMG tại Thành phố Hồ Chí Minh Việt Nam

Báo cáo kiểm toán số: 23-04-0010-24-4



Phạm Huy Cường
Giấy Chứng nhận Đăng ký Hành nghề
Kiểm toán số 2675-2024-007-1
Phó Tổng Giám đốc

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 26 tháng 2 năm 2024

Nguyễn Thị Thu Hà
Giấy Chứng nhận Đăng ký Hành nghề
Kiểm toán số 2236-2023-007-1



KPMG Limited Branch
10th Floor, Sun Wah Tower
115 Nguyen Hue Street, Ben Nghe Ward
District 1, Ho Chi Minh City, Vietnam
+84 (28) 3821 9266 | kpmg.com.vn

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Kính gửi các Cổ đông Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Miền Trung

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính riêng đính kèm của Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Miền Trung ("Công ty"), bao gồm bảng cân đối kế toán riêng tại ngày 31 tháng 12 năm 2023, báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh riêng và báo cáo lưu chuyển tiền tệ riêng cho năm kết thúc cùng ngày và các thuyết minh kèm theo được Ban Điều hành Công ty phê duyệt phát hành ngày 26 tháng 2 năm 2024, được trình bày từ trang 5 đến trang 42.

Trách nhiệm của Ban Điều hành

Ban Điều hành Công ty chịu trách nhiệm lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính riêng này theo các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính, và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Điều hành xác định là cần thiết để đảm bảo việc lập báo cáo tài chính riêng không có sai sót trọng yếu do gian lận hay nhầm lẫn.

Trách nhiệm của kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính riêng này dựa trên kết quả kiểm toán của chúng tôi. Chúng tôi đã thực hiện công việc kiểm toán theo các Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp và lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính riêng có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm việc thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và các thuyết minh trong báo cáo tài chính. Các thủ tục được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện các đánh giá rủi ro này, kiểm toán viên xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan tới việc lập và trình bày báo cáo tài chính trung thực và hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm việc đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Điều hành Công ty, cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi thu được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.



Ý kiến của kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính riêng đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính trước hợp nhất của Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Miền Trung tại ngày 31 tháng 12 năm 2023, kết quả hoạt động kinh doanh trước hợp nhất và lưu chuyển tiền tệ trước hợp nhất của Công ty cho năm kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

Chi nhánh Công ty TNHH KPMG tại Thành phố Hồ Chí Minh Việt Nam

Báo cáo kiểm toán số: 23-04-0010-24-5



Phạm Huy Cường
Giấy Chứng nhận Đăng ký Hành nghề
Kiểm toán số 2675-2024-007-1
Phó Tổng Giám đốc

Nguyễn Thị Thu Hà
Giấy Chứng nhận Đăng ký Hành nghề
Kiểm toán số 2236-2023-007-1

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 26 tháng 2 năm 2024

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT NĂM 2023 ĐÃ KIỂM TOÁN

- Báo cáo tài chính Hợp nhất năm 2023 đã kiểm toán của CTCP Bia Sài Gòn - Miền Trung bao gồm:** Báo cáo của Ban điều hành, Báo cáo kiểm toán độc lập, Bảng CĐKT tại ngày 31/12/2023, Báo cáo KQKD năm 2023, Báo cáo LCTTGT cho kỳ hoạt động từ ngày 01/01-31/12/2023, TMBCTC cho kỳ hoạt động từ ngày 01/01- 31/12/2023.

- Các nội dung giải trình:** Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp trên báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất đã kiểm toán năm 2023 phát sinh chênh lệch từ 10% trở lên so với báo cáo cùng kỳ năm 2022, cụ thể:

Lợi nhuận sau thuế TNDN năm 2023 giảm 16,5% so với cùng kỳ 2022 tương ứng 30,46 tỷ đồng, nguyên nhân chủ yếu do sản lượng tiêu thụ năm 2023 giảm 15,1 triệu lít so với cùng kỳ 2022, Công ty đã quản lý tốt định mức nguyên nhiên vật liệu trong khi chi phí, giá vật tư tăng cao hơn so với cùng kỳ 2022.

Báo cáo giải trình này được gửi kèm với Báo cáo tài chính Hợp nhất năm 2023 đã được kiểm toán để phục vụ việc Công bố thông tin theo quy định.

Địa chỉ Website đăng tải toàn bộ báo cáo tài chính: [https:// biasaigonmt.com](https://biasaigonmt.com), hoặc tại link báo cáo: http://file.fpts.com.vn/FileStore2/File/EzIR/UploadFile/News/2024/03/02/File_1_9242_HOP_NHAT_2023_KIEM_TOAN.pdf

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP NĂM 2023 ĐÃ KIỂM TOÁN

- Báo cáo tài chính Tổng hợp năm 2023 đã kiểm toán của CTCP Bia Sài Gòn - Miền Trung bao gồm:** Báo cáo của Ban điều hành, Báo cáo kiểm toán độc lập, BCĐKT tại ngày 31/12/2023, BCKQKD năm 2023, BCLCTTGT cho kỳ hoạt động từ ngày 01/01-31/12/2023, TMBCTC cho kỳ hoạt động từ ngày 01/01-31/12/2023.

- Các nội dung giải trình:** Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp trên báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh tổng hợp đã kiểm toán năm 2023 phát sinh chênh lệch từ 10% trở lên so với báo cáo cùng kỳ năm 2022, cụ thể:

Lợi nhuận sau thuế TNDN năm 2023 giảm 17,0% so với cùng kỳ 2022 tương ứng với giảm 30,63 tỷ, nguyên nhân chủ yếu là do sản lượng tiêu thụ năm 2023 giảm 15,1tr lít so với cùng kỳ năm 2022, Công ty đã quản lý tốt định mức nguyên nhiên vật liệu trong khi chi phí, giá vật tư tăng cao hơn so với cùng kỳ 2022.

Báo cáo giải trình này được gửi kèm với Báo cáo tài chính Tổng hợp năm 2023 đã được kiểm toán để phục vụ việc Công bố thông tin theo quy định.

Địa chỉ Website đăng tải toàn bộ báo cáo tài chính: [https:// biasaigonmt.com](https://biasaigonmt.com), hoặc tại link báo cáo: http://file.fpts.com.vn/FileStore2/File/EzIR/UploadFile/News/2024/03/02/File_1_2620_TONG_HOP_2023_KIEM_TOAN.pdf



BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN 2023 CÔNG TY CỔ PHẦN BIA SÀI GÒN - MIỀN TRUNG

Đắk Lắk, ngày 22 tháng 03 năm 2024

XÁC NHẬN CỦA NGƯỜI ĐẠI DIỆN PHÁP LUẬT



TỔNG GIÁM ĐỐC
Huỳnh Văn Dũng

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN 2023



www.biasaigonmt.com



smb@biasaigonmt.com



0262 3877 519



01 Nguyễn Văn Linh, Phường Tân An,
Thành phố Buôn Ma Thuột, Tỉnh Đắk Lắk, Việt Nam.